

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	101002	P2.07	10CT	Lê Minh Anh	27/03/2008	
2	101003	P2.07	10CT	Vũ Thị Quỳnh Anh	05/08/2008	
3	101001	P2.07	10CT	Hoàng Việt Anh	02/01/2008	
4	101004	P2.07	10CT	Lê Trương Kỳ Duyên	17/07/2008	
5	101005	P2.07	10CT	Phan Hoàng Ngọc Hân	15/11/2008	
6	101006	P2.07	10CT	Nguyễn Trần Hoàng	14/07/2008	
7	101007	P2.07	10CT	Đặng Đức Huy	21/01/2008	
8	101008	P2.07	10CT	Trần Nhật Huy	22/11/2008	
9	101009	P2.07	10CT	Nguyễn Tuấn Kiệt	24/04/2008	
10	101010	P2.07	10CT	Nguyễn Triệu Thành Long	17/09/2008	
11	101011	P2.07	10CT	Chế Lê Chi Mai	09/09/2008	
12	101012	P2.07	10CT	Nguyễn Xuân Mai	23/01/2008	
13	101013	P2.07	10CT	Nguyễn Phan Quang Minh	02/09/2008	
14	101014	P2.07	10CT	Nguyễn Như Thục My	21/05/2008	
15	101015	P2.08	10CT	Nguyễn Bảo Ngọc	20/04/2008	
16	101016	P2.08	10CT	Trần Thành Nhân	10/07/2008	
17	101017	P2.08	10CT	Nguyễn Phạm Yến Nhi	13/05/2008	
18	101018	P2.08	10CT	Nguyễn Bá Phong	10/04/2008	
19	101019	P2.08	10CT	Trương Minh Quang	25/04/2008	
20	101020	P2.08	10CT	Phạm Ngọc Như Quỳnh	24/11/2008	
21	101021	P2.08	10CT	Hồ Quang Thiện	02/02/2008	
22	101022	P2.08	10CT	Nguyễn Đình Tiến	20/12/2008	
23	101023	P2.08	10CT	Tạ Anh Tuấn	10/05/2008	
24	101024	P2.08	10CT	Vũ Minh Lâm Tuệ	13/12/2008	
25	101025	P2.08	10CT	Nguyễn Hoàng Việt	28/11/2008	
26	101027	P2.08	10CT	Nguyễn Kiều Vy	17/09/2008	
27	101026	P2.08	10CT	Lê Nguyễn Tường Vy	29/06/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	102028	P2.09	10CL	Lý Minh Duy	01/07/2008	
2	102029	P2.09	10CL	Đoàn Triệu Khuê	30/10/2008	
3	102030	P2.09	10CL	Nguyễn Hoàng Minh	09/05/2008	
4	102031	P2.09	10CL	Nguyễn An Nam	20/08/2008	
5	102032	P2.09	10CL	Nguyễn Trường Phát	04/06/2008	
6	102033	P2.09	10CL	Nguyễn Nhật Phương	03/02/2008	
7	102034	P2.09	10CL	Lê Vinh Quang	22/05/2008	
8	102035	P2.09	10CL	Phạm Ngọc Trúc	19/07/2008	
1	103036	P2.10	10CH	Bùi Nguyệt Ánh	19/04/2008	
2	103037	P2.10	10CH	Trần Mạnh Dũng	12/06/2008	
3	103038	P2.10	10CH	Lâm Chí Đức	28/07/2008	
4	103039	P2.10	10CH	Nhan Minh Hà	18/11/2008	
5	103040	P2.10	10CH	Nguyễn Đăng Thanh Hằng	20/11/2008	
6	103041	P2.10	10CH	Nguyễn Văn Trung Hiếu	29/02/2008	
7	103042	P2.10	10CH	Lê Duy Hoàng	31/08/2008	
8	103044	P2.10	10CH	Nguyễn Minh Hoàng	24/02/2008	
9	103043	P2.10	10CH	Ngô Nhật Hoàng	25/12/2008	
10	103045	P2.10	10CH	Lê Quỳnh Hương	17/09/2008	
11	103046	P2.10	10CH	Nguyễn Phạm Tuấn Khang	11/01/2008	
12	103047	P2.10	10CH	Trần Minh Khoa	12/05/2008	
13	103048	P2.10	10CH	Nguyễn Minh Khôi	02/10/2008	
14	103049	P2.10	10CH	Nguyễn Ngọc Hiền Mai	07/12/2008	
15	103050	P2.10	10CH	Nguyễn Vũ Quang Minh	23/01/2008	
16	103052	P2.11	10CH	Phạm Hà My	11/09/2008	
17	103051	P2.10	10CH	Nguyễn Phương Thảo My	12/09/2008	
18	103053	P2.11	10CH	Lý Thái Ni	04/08/2008	
19	103054	P2.11	10CH	Nguyễn Hoàng Nam Phương	04/05/2008	
20	103055	P2.11	10CH	Mai Chính Quân	23/12/2008	
21	103056	P2.11	10CH	Đỗ Quang Toàn Tâm	26/11/2008	
22	103057	P2.11	10CH	Nguyễn Ngọc Thanh Thanh	02/01/2008	
23	103058	P2.11	10CH	Nguyễn Thị Phương Thảo	10/01/2008	
24	103059	P2.11	10CH	Mai Nguyễn Anh Thư	22/03/2008	
25	103060	P2.11	10CH	Phạm Anh Thư	21/01/2008	
26	103061	P2.11	10CH	Phạm Công Tiến	05/04/2008	
27	103062	P2.11	10CH	Lý Thanh Toàn	13/06/2008	
28	103063	P2.11	10CH	Nguyễn Phạm Quỳnh Trâm	01/10/2008	
29	103064	P2.11	10CH	Nguyễn Vũ Bảo Trân	04/03/2008	
30	103066	P2.11	10CH	Nguyễn Lê Hoài Việt	05/06/2008	
31	103065	P2.11	10CH	Nguyễn Hoàng Việt	25/11/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	104068	P2.12	10CA	Phạm Hoàng Minh Anh	13/05/2008	
2	104067	P2.12	10CA	Nguyễn Ngọc Phương Anh	10/11/2008	
3	104069	P2.12	10CA	Nguyễn Khánh Bằng	24/06/2008	
4	104070	P2.12	10CA	Nguyễn Khánh Duy	10/10/2008	
5	104071	P2.12	10CA	Trần Nguyễn Bảo Hân	05/01/2008	
6	104072	P2.12	10CA	Ngô Chính Huân	01/09/2008	
7	104073	P2.12	10CA	Nguyễn Trần Hoàng Huynh	23/07/2008	
8	104075	P2.12	10CA	Nguyễn Lê Khang	22/04/2008	
9	104074	P2.12	10CA	Hồ Minh Khang	01/05/2008	
10	104076	P2.12	10CA	Nguyễn Trần Minh Khôi	25/09/2008	
11	104077	P2.12	10CA	Hà Kiến Minh	01/04/2008	
12	104078	P2.12	10CA	Trương Nhật Minh	12/03/2008	
13	104079	P2.12	10CA	Lê Nguyễn Hoàng Nam	30/04/2008	
14	104080	P2.12	10CA	La Phạm Quỳnh Nghi	02/09/2008	
15	104081	P2.13	10CA	Nguyễn Công Gia Nghĩa	08/03/2008	
16	104082	P2.13	10CA	Nguyễn Phúc Cát Ngọc	25/05/2008	
17	104083	P2.13	10CA	Đỗ Nguyễn Khôi Nguyên	31/08/2008	
18	104084	P2.13	10CA	Lê Hồng Nhung	02/05/2008	
19	104085	P2.13	10CA	Nguyễn Hiền Phúc	08/07/2008	
20	104086	P2.13	10CA	Nguyễn Xuân Phúc	16/01/2008	
21	104087	P2.13	10CA	Hồ Ngọc Kim Phụng	09/02/2008	
22	104088	P2.13	10CA	Chu Hà Phương	26/06/2008	
23	104089	P2.13	10CA	Đinh Huỳnh Vinh Quang	16/07/2008	
24	104091	P2.13	10CA	Võ Gia Thiện	06/01/2008	
25	104090	P2.13	10CA	Lương Trí Thiện	08/08/2008	
26	104092	P2.13	10CA	Trần Đức Trí	30/06/2008	
27	104093	P2.13	10CA	Nguyễn Thị Thanh Xuân	09/03/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	105094	P2.14	10CV	Nguyễn Nhật Vinh An	24/10/2008	
2	105096	P2.14	10CV	Phạm Quỳnh Anh	30/04/2008	
3	105095	P2.14	10CV	Nguyễn Ngọc Ánh	20/12/2008	
4	105097	P2.14	10CV	Phạm Từ Thiên Ân	31/07/2008	
5	105098	P2.14	10CV	Võ Phạm Trà Giang	18/05/2008	
6	105099	P2.14	10CV	Nguyễn Thanh Hà	25/11/2008	
7	105100	P2.14	10CV	Đỗ Hoàng Hào	22/09/2008	
8	105102	P2.14	10CV	Vũ Bảo Hân	18/02/2008	
9	105101	P2.14	10CV	Bùi Gia Hân	12/09/2008	
10	105103	P2.14	10CV	Nguyễn Lê Huy Hoàng	03/01/2008	
11	105104	P2.14	10CV	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	13/11/2008	
12	105106	P2.14	10CV	Lê Đoàn Khánh Linh	29/11/2008	
13	105105	P2.14	10CV	Đinh Phương Linh	20/03/2008	
14	105107	P2.14	10CV	Nguyễn Tuệ Linh	13/09/2008	
15	105108	P2.14	10CV	Đinh Quỳnh Mai	05/11/2008	
16	105109	P2.15	10CV	Thái Thị Trúc Mai	25/06/2008	
17	105110	P2.15	10CV	Nguyễn Phan Nguyệt Minh	09/04/2008	
18	105111	P2.15	10CV	Bùi Lê Thảo My	25/10/2008	
19	105112	P2.15	10CV	Nguyễn Phương Nga	22/03/2008	
20	105113	P2.15	10CV	Trần Nguyễn Lan Ngọc	13/01/2008	
21	105114	P2.15	10CV	Ngô Mai Phương	28/06/2008	
22	105115	P2.15	10CV	Đoàn Minh Thư	26/11/2008	
23	105116	P2.15	10CV	Huỳnh Mai Minh Thư	28/01/2008	
24	105117	P2.15	10CV	Lê Hoàng Mai Thy	14/02/2008	
25	105118	P2.15	10CV	Trương Nguyễn Khuê Tú	22/01/2008	
26	105120	P2.15	10CV	Mai Ngọc Phương Vy	15/02/2008	
27	105119	P2.15	10CV	Lê Tường Vy	28/05/2008	
28	105121	P2.15	10CV	Đỗ Thị Như Ý	02/06/2008	
29	105122	P2.15	10CV	Liên Trương Như Ý	25/04/2008	
30	105123	P2.15	10CV	Trần Hải Yến	20/12/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	106124	P2.16	10TH1	Nguyễn Hồng Anh	04/01/2008	
2	106126	P2.16	10TH1	Nguyễn Hoàng Ân	01/08/2008	
3	106128	P2.16	10TH1	Trần Ngọc Gia Bình	11/11/2008	
4	106129	P2.16	10TH1	Trương Hòa Bình	12/06/2008	
5	106131	P2.16	10TH1	Đào Đức Dũng	18/09/2008	
6	106133	P2.16	10TH1	Nguyễn Hoàng Giang	14/07/2008	
7	106134	P2.16	10TH1	Trần Ngọc Gia Hân	18/08/2008	
8	106135	P2.16	10TH1	Phan Trọng Hoàng	20/05/2008	
9	106138	P2.16	10TH1	Nguyễn Trung Hưng	18/07/2008	
10	106139	P2.16	10TH1	Vũ Nguyễn Gia Khánh	07/09/2008	
11	106140	P2.16	10TH1	Lê Hoàng Minh Khôi	25/05/2008	
12	106142	P2.16	10TH1	Huỳnh Sĩ Kiên	28/10/2008	
13	106147	P2.16	10TH1	Nguyễn Ngọc Hà My	17/10/2008	
14	106149	P2.17	10TH1	Mai Phương Nghi	28/07/2008	
15	106150	P2.17	10TH1	Bùi Hồng Ngọc	19/01/2008	
16	106151	P2.17	10TH1	Mai Đức Nhân	09/08/2008	
17	106152	P2.17	10TH1	Nguyễn Đức Nhật	29/06/2008	
18	106153	P2.17	10TH1	Huỳnh Trương Ngọc Nhi	01/06/2008	
19	106155	P2.17	10TH1	Dương Đình Nguyên Phúc	26/02/2008	
20	106159	P2.17	10TH1	Nguyễn Ngọc Khánh Phương	24/06/2008	
21	106158	P2.17	10TH1	Đặng Tiểu Phương	07/05/2008	
22	106163	P2.17	10TH1	Nguyễn Minh Quân	28/05/2008	
23	106169	P2.17	10TH1	Bùi Phương Uyên	20/01/2008	
24	106170	P2.17	10TH1	Nguyễn Thu Uyên	18/07/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	106125	P2.16	10TH2	Vũ Lê Đức Anh	21/12/2008	
2	106127	P2.16	10TH2	Nguyễn Quốc Bảo	02/05/2008	
3	106130	P2.16	10TH2	Bùi Quốc Dũng	10/11/2008	
4	106132	P2.16	10TH2	Phan Nguyễn Nhật Đăng	26/12/2008	
5	106136	P2.16	10TH2	Phùng Vinh Hùng	17/01/2008	
6	106137	P2.16	10TH2	Nguyễn Phạm Hưng	10/03/2008	
7	106141	P2.16	10TH2	Nguyễn Ngọc Đan Khuê	24/08/2008	
8	106143	P2.16	10TH2	Nguyễn Trung Kiên	13/03/2008	
9	106145	P2.16	10TH2	Trần Đức Long	03/03/2008	
10	106144	P2.16	10TH2	Nguyễn Hoàng Long	03/09/2008	
11	106146	P2.16	10TH2	Phạm Khang Minh	20/12/2008	
12	106148	P2.17	10TH2	Đới Ngọc Ngân	07/01/2008	
13	106154	P2.17	10TH2	Trần Quốc Phú	24/09/2008	
14	106156	P2.17	10TH2	Hoàng Gia Phúc	01/01/2008	
15	106157	P2.17	10TH2	Trương Ngọc Gia Phúc	09/04/2008	
16	106160	P2.17	10TH2	Võ Mai Lan Phương	05/11/2008	
17	106161	P2.17	10TH2	Lê Quân	27/01/2008	
18	106162	P2.17	10TH2	Nguyễn Huỳnh Minh Quân	05/06/2008	
19	106164	P2.17	10TH2	Lê Trần Đỗ Quyên	11/06/2008	
20	106165	P2.17	10TH2	Lê Nguyễn Bá Siêu	29/02/2008	
21	106166	P2.17	10TH2	Nguyễn Quốc Thành	30/06/2008	
22	106167	P2.17	10TH2	Nguyễn Thị Diên Thi	14/12/2008	
23	106168	P2.17	10TH2	Lê Linh Tú	07/03/2008	
24	106171	P2.17	10TH2	Trần Vũ Bảo Việt	15/07/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	107172	P1.01	10A1	Mai Phúc An	02/01/2008	
2	107174	P1.01	10A1	Lê Hồng Cẩm Anh	17/10/2008	
3	107177	P1.01	10A1	Nguyễn Đức Anh	23/08/2008	
4	107178	P1.01	10A1	Nguyễn Mai Lan Anh	12/03/2008	
5	107175	P1.01	10A1	Lê Nhật Anh	27/09/2008	
6	107173	P1.01	10A1	Lê Đình Quỳnh Anh	27/10/2008	
7	107191	P1.01	10A1	Mai Hữu Bách	09/09/2008	
8	107196	P1.02	10A1	Trần Lê Thanh Bình	01/05/2008	
9	107198	P1.02	10A1	Ngũ Quỳnh Chi	02/06/2008	
10	107204	P1.02	10A1	Nguyễn Duy Dũng	03/04/2008	
11	107206	P1.02	10A1	Phạm Quang Dũng	15/07/2008	
12	107210	P1.02	10A1	Vũ Thùy Dương	16/04/2008	
13	107211	P1.02	10A1	Nguyễn Văn Đạt	25/11/2008	
14	107214	P1.02	10A1	Đào Thị Hương Giang	05/12/2008	
15	107219	P1.03	10A1	Cao Gia Hào	09/11/2008	
16	107223	P1.03	10A1	Phạm Ngọc Bảo Hân	03/11/2008	
17	107231	P1.03	10A1	Phan Gia Huy	23/10/2008	
18	107233	P1.03	10A1	Phạm Ngọc Gia Hưng	01/09/2008	
19	107235	P1.03	10A1	Phan Ngọc Quỳnh Hương	25/12/2008	
20	107238	P1.03	10A1	Nguyễn Việt Duy Khang	01/01/2008	
21	107236	P1.03	10A1	Huỳnh Tuấn Khang	09/09/2008	
22	107243	P1.04	10A1	Lê Huy Khánh	09/04/2008	
23	107247	P1.04	10A1	Đặng Tôn Hoàng Khôi	03/09/2008	
24	107251	P1.04	10A1	Nguyễn Minh Khuê	24/04/2008	
25	107258	P1.04	10A1	Dương Giao Linh	22/05/2008	
26	107263	P1.04	10A1	Nguyễn Trần Bảo Long	18/11/2008	
27	107267	P1.05	10A1	Nguyễn Phương Mai	09/02/2008	
28	107272	P1.05	10A1	Trương Trung Mẫn	25/07/2008	
29	107274	P1.05	10A1	Lê Đỗ Hà My	13/03/2008	
30	107280	P1.05	10A1	Lê Thị Thảo Ngọc	18/08/2008	
31	107285	P1.05	10A1	Nguyễn Bùi Thảo Nguyên	07/12/2008	
32	107288	P1.06	10A1	Lê Đức Nhân	04/03/2008	
33	107294	P1.06	10A1	Vũ Phạm Bảo Nhi	26/11/2008	
34	107290	P1.06	10A1	Nguyễn Huệ Lâm Nhi	12/12/2008	
35	107300	P1.06	10A1	Trần Tiến Phát	03/01/2008	
36	107301	P1.06	10A1	Đoàn Đặng Hoàng Phi	08/02/2008	
37	107314	P1.07	10A1	Lâm Gia Tân	30/04/2008	
38	107318	P1.07	10A1	Nguyễn Đức Thắng	15/04/2008	
39	107322	P1.07	10A1	Phạm Hoàng Thịnh	11/09/2008	
40	107328	P1.07	10A1	Nguyễn Long Kiều Thy	07/02/2008	
41	107332	P1.07	10A1	Phạm Bảo Trang	22/04/2008	
42	107335	P1.08	10A1	Quách Nguyễn Bảo Trâm	17/08/2008	
43	107338	P1.08	10A1	Vũ Đức Trí	25/08/2008	
44	107339	P1.08	10A1	Huỳnh Minh Triết	09/07/2008	
45	107342	P1.08	10A1	Phạm Thanh Trúc	08/02/2008	
46	107349	P1.08	10A1	Đỗ Huỳnh Phương Vy	30/08/2008	
47	107351	P1.08	10A1	Huỳnh Phúc Thảo Vy	30/09/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	107181	P1.01	10A2	Nguyễn Nhật Minh Anh	19/04/2008	
2	107186	P1.01	10A2	Tạ Minh Anh	21/07/2008	
3	107190	P1.01	10A2	Mai Hưng Bách	19/06/2008	
4	107194	P1.01	10A2	Phạm Gia Bảo	07/10/2008	
5	107193	P1.01	10A2	Lê Tôn Thiên Bảo	11/11/2008	
6	107200	P1.02	10A2	Nguyễn Ngọc Bảo Chi	01/03/2008	
7	107202	P1.02	10A2	Lê Phạm Huyền Diệu	21/09/2008	
8	107205	P1.02	10A2	Phạm Hoàng Dũng	19/12/2008	
9	107207	P1.02	10A2	Bùi Thanh Duyên	08/04/2008	
10	107209	P1.02	10A2	Nguyễn Thùy Dương	05/01/2008	
11	107213	P1.02	10A2	Nguyễn Hoàng Minh Đăng	09/09/2008	
12	107217	P1.02	10A2	Phạm Ngọc Hà	09/08/2008	
13	107216	P1.02	10A2	Nguyễn Thị Xuân Hà	12/02/2008	
14	107218	P1.03	10A2	Võ Lê Hồng Hạnh	13/09/2008	
15	107220	P1.03	10A2	Huỳnh Gia Hân	22/04/2008	
16	107222	P1.03	10A2	Nguyễn Phúc Khang Hân	20/11/2008	
17	107226	P1.03	10A2	Lê Hoàng	22/03/2008	
18	107227	P1.03	10A2	Trần Võ Nhật Hồng	09/06/2008	
19	107230	P1.03	10A2	Phạm Quốc Huy	26/04/2008	
20	107229	P1.03	10A2	Nguyễn Trần Việt Huy	29/05/2008	
21	107234	P1.03	10A2	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	06/02/2008	
22	107242	P1.04	10A2	Chung Nguyễn Gia Khánh	19/05/2008	
23	107246	P1.04	10A2	Trịnh Đăng Khoa	14/03/2008	
24	107248	P1.04	10A2	Ngô Đình Khôi	29/03/2008	
25	107252	P1.04	10A2	Đinh Tiến Tuấn Kiệt	12/06/2008	
26	107257	P1.04	10A2	Bùi Thị Ánh Linh	16/08/2008	
27	107261	P1.04	10A2	Trần Nhật Linh	28/02/2008	
28	107262	P1.04	10A2	Vũ Phương Linh	11/03/2008	
29	107264	P1.05	10A2	Võ Vương Long	01/12/2008	
30	107265	P1.05	10A2	Phạm Thanh Thiên Lộc	25/07/2008	
31	107266	P1.05	10A2	Đặng Ngọc Xuân Mai	30/10/2008	
32	107276	P1.05	10A2	Vũ Huỳnh Khánh Ngân	18/06/2008	
33	107283	P1.05	10A2	Phạm Thanh Ngọc	25/10/2008	
34	107284	P1.05	10A2	Nguyễn Anh Nguyên	18/12/2008	
35	107291	P1.06	10A2	Nguyễn Thị Yến Nhi	08/10/2008	
36	107298	P1.06	10A2	Trịnh Quỳnh Như	21/07/2008	
37	107307	P1.06	10A2	Trần Phan Khánh Phương	01/02/2008	
38	107311	P1.07	10A2	Trần Thanh Khánh Quỳnh	03/05/2008	
39	107319	P1.07	10A2	Nguyễn Ngọc Thiên	11/07/2008	
40	107321	P1.07	10A2	Nguyễn Hoàng Gia Thịnh	23/12/2008	
41	107325	P1.07	10A2	Nguyễn Minh Thư	08/08/2008	
42	107326	P1.07	10A2	Vũ Minh Thư	01/01/2008	
43	107329	P1.07	10A2	Vũ Ngọc Thủy Tiên	07/03/2008	
44	107334	P1.08	10A2	Hứa Nguyễn Ngọc Trâm	09/06/2008	
45	107341	P1.08	10A2	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	13/02/2008	
46	107353	P1.08	10A2	Trần Thái Vy	09/03/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	107182	P1.01	10A3	Nguyễn Phan Bảo Anh	03/01/2008	
2	107179	P1.01	10A3	Nguyễn Ngọc Hồng Anh	02/01/2008	
3	107180	P1.01	10A3	Nguyễn Ngọc Mai Anh	08/02/2008	
4	107187	P1.01	10A3	Trần Phan Quỳnh Anh	27/02/2008	
5	107183	P1.01	10A3	Nguyễn Việt Anh	21/05/2008	
6	107195	P1.02	10A3	Nguyễn Văn Bằng	27/04/2008	
7	107197	P1.02	10A3	Trần Thiện Bình	12/10/2008	
8	107199	P1.02	10A3	Nguyễn Hà Chi	03/10/2008	
9	107203	P1.02	10A3	Dương Quốc Dũng	03/05/2008	
10	107208	P1.02	10A3	Hà Ánh Dương	14/03/2008	
11	107224	P1.03	10A3	Trương Gia Hân	15/01/2008	
12	107225	P1.03	10A3	Nguyễn Trung Hiếu	15/01/2008	
13	107232	P1.03	10A3	Tôn Thiện Thanh Huy	29/10/2008	
14	107240	P1.03	10A3	Phan Đình Khang	05/12/2008	
15	107241	P1.04	10A3	Trần Minh Khang	17/09/2008	
16	107250	P1.04	10A3	Trần Nguyên Khôi	24/04/2008	
17	107253	P1.04	10A3	Nguyễn Anh Kiệt	01/09/2008	
18	107255	P1.04	10A3	Nguyễn Hồng Kim	27/03/2008	
19	107254	P1.04	10A3	Đặng Nguyễn Thiên Kim	31/01/2008	
20	107256	P1.04	10A3	Bùi Phương Linh	13/07/2008	
21	107269	P1.05	10A3	Phạm Hoàng Kim Mai	14/02/2008	
22	107271	P1.05	10A3	Vũ Hoàng Thanh Mai	07/04/2008	
23	107277	P1.05	10A3	Hoàng Ngọc Phương Nghi	11/01/2008	
24	107281	P1.05	10A3	Mai Thị Bích Ngọc	24/10/2008	
25	107287	P1.06	10A3	Đặng Hồ Thiện Nhân	10/11/2008	
26	107289	P1.06	10A3	Trần Xuân Thiện Nhân	02/02/2008	
27	107293	P1.06	10A3	Trần Quỳnh Nhi	06/02/2008	
28	107295	P1.06	10A3	Hà Nguyễn Thanh Như	23/01/2008	
29	107299	P1.06	10A3	Mai Thành Phát	18/08/2008	
30	107306	P1.06	10A3	Phan Trần Uyên Phương	04/12/2008	
31	107309	P1.06	10A3	Phan Hồng Quân	09/12/2008	
32	107308	P1.06	10A3	Dương Minh Quân	13/07/2008	
33	107312	P1.07	10A3	Nguyễn Bá Sang	16/08/2008	
34	107316	P1.07	10A3	Trần Tiến Thành	23/06/2008	
35	107317	P1.07	10A3	Nguyễn Lan Thảo	26/04/2008	
36	107320	P1.07	10A3	Lê Trang Hoàng Thịnh	21/11/2008	
37	107323	P1.07	10A3	Lê Minh Thuận	10/05/2008	
38	107324	P1.07	10A3	Ngô Nguyễn Anh Thư	17/10/2008	
39	107327	P1.07	10A3	Huỳnh Ngọc Thương	11/07/2008	
40	107330	P1.07	10A3	Nguyễn Ngọc Phương Trang	01/01/2008	
41	107340	P1.08	10A3	Lâm Hiền Thanh Trúc	01/03/2008	
42	107345	P1.08	10A3	Nguyễn Đào Phương Uyên	26/03/2008	
43	107347	P1.08	10A3	Đinh Ngọc Minh Vi	14/10/2008	
44	107354	P1.08	10A3	Vũ Ngọc Thảo Vy	19/03/2008	
45	107352	P1.08	10A3	Nguyễn Ngọc Tường Vy	10/06/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	107184	P1.01	10A4	Phạm Nhượng Duy Anh	04/11/2008	
2	107176	P1.01	10A4	Nguyễn Bảo Quế Anh	30/03/2008	
3	107188	P1.01	10A4	Trần Quốc Anh	26/05/2008	
4	107189	P1.01	10A4	Võ Quỳnh Anh	05/06/2008	
5	107185	P1.01	10A4	Phan Nguyễn Trâm Anh	29/08/2008	
6	107192	P1.01	10A4	Bạch Gia Bảo	20/08/2008	
7	107201	P1.02	10A4	Ngô Phạm Thành Danh	26/08/2008	
8	107212	P1.02	10A4	Trần Tiến Đạt	12/07/2008	
9	107215	P1.02	10A4	Nguyễn Thị Thanh Hà	24/05/2008	
10	107221	P1.03	10A4	Ngô Gia Hân	10/02/2008	
11	107228	P1.03	10A4	Nguyễn Nhật Huy	29/12/2008	
12	107237	P1.03	10A4	Nguyễn Minh Khang	28/12/2008	
13	107239	P1.03	10A4	Nguyễn Xuân Khang	01/11/2008	
14	107245	P1.04	10A4	Nguyễn Anh Khoa	18/10/2008	
15	107244	P1.04	10A4	Lê Đăng Khoa	14/04/2008	
16	107249	P1.04	10A4	Nguyễn Vũ Đăng Khôi	16/08/2008	
17	107259	P1.04	10A4	Nguyễn Hải Linh	04/07/2008	
18	107260	P1.04	10A4	Phạm Ngọc Linh	03/07/2008	
19	107268	P1.05	10A4	Nguyễn Thị Ngọc Mai	06/01/2008	
20	107270	P1.05	10A4	Trần Thị Tuyết Mai	06/08/2008	
21	107273	P1.05	10A4	Thổ Quang Minh	20/11/2008	
22	107275	P1.05	10A4	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	15/02/2008	
23	107279	P1.05	10A4	Lý Hiếu Nghi	02/11/2008	
24	107278	P1.05	10A4	Huỳnh Nhã Phương Nghi	26/06/2008	
25	107282	P1.05	10A4	Nguyễn Huỳnh Như Ngọc	11/08/2008	
26	107286	P1.05	10A4	Nguyễn Quý Nguyên	29/01/2008	
27	107292	P1.06	10A4	Nguyễn Trần Thiên Nhi	28/08/2008	
28	107296	P1.06	10A4	Nguyễn Ngọc Bảo Như	24/04/2008	
29	107297	P1.06	10A4	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	24/06/2008	
30	107302	P1.06	10A4	Lê Huỳnh Lâm Phong	01/06/2008	
31	107303	P1.06	10A4	Huỳnh Gia Phúc	28/07/2008	
32	107304	P1.06	10A4	Nguyễn Gia Phúc	26/02/2008	
33	107305	P1.06	10A4	Lê Vũ Nhật Phương	25/02/2008	
34	107310	P1.07	10A4	Nguyễn Hàn Quyên	07/10/2008	
35	107313	P1.07	10A4	Lại Ngọc Minh Tâm	30/12/2008	
36	107315	P1.07	10A4	Trần Quang Thành	01/07/2008	
37	107331	P1.07	10A4	Nguyễn Ngọc Thanh Trang	27/09/2008	
38	107333	P1.08	10A4	Đậu Huỳnh Ngọc Trâm	03/07/2008	
39	107337	P1.08	10A4	Vương Bảo Trân	23/04/2008	
40	107336	P1.08	10A4	Dương Mỹ Trân	12/02/2008	
41	107343	P1.08	10A4	Võ Ngọc Cẩm Tú	05/03/2008	
42	107344	P1.08	10A4	Ngô Quốc Tuệ	14/08/2008	
43	107346	P1.08	10A4	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	15/01/2008	
44	107348	P1.08	10A4	Nguyễn Tấn Vinh	03/10/2008	
45	107350	P1.08	10A4	Hồ Phạm Uyên Vy	02/11/2008	
46	107355	P1.08	10A4	Nguyễn Hải Yến	24/10/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	108358	P1.09	10A5	Đỗ Thị Minh Anh	22/02/2008	
2	108357	P1.09	10A5	Đỗ Đình Vân Anh	17/02/2008	
3	108362	P1.09	10A5	Lê Vũ Anh	23/07/2008	
4	108366	P1.09	10A5	Lê Gia Ân	13/07/2008	
5	108367	P1.09	10A5	Tô Gia Bảo	27/01/2008	
6	108369	P1.09	10A5	Vũ Ngọc Diệp	10/06/2008	
7	108370	P1.09	10A5	Hồ Nhất Duy	02/02/2008	
8	108376	P1.09	10A5	Đặng Nguyễn Trà Giang	24/12/2008	
9	108377	P1.09	10A5	Trần Khánh Hà	03/04/2008	
10	108379	P1.10	10A5	Nguyễn Phúc Gia Hân	23/04/2008	
11	108380	P1.10	10A5	Vũ Thị Xuân Hiếu	01/09/2008	
12	108384	P1.10	10A5	Nguyễn Nhật Huy	22/10/2008	
13	108386	P1.10	10A5	Nguyễn Gia Hưng	05/09/2008	
14	108385	P1.10	10A5	Ma Duy Vĩnh Hưng	01/12/2008	
15	108392	P1.10	10A5	Nguyễn Duy Khôi	24/06/2008	
16	108391	P1.10	10A5	Nguyễn Đỗ Mai Khôi	01/11/2008	
17	108389	P1.10	10A5	Kiều Thiên Khôi	12/03/2008	
18	108395	P1.10	10A5	Chu Ngọc Linh	19/05/2008	
19	108398	P1.10	10A5	Hồ Hoàng Long	08/11/2008	
20	108399	P1.10	10A5	Thái Thành Lộc	28/12/2008	
21	108400	P1.10	10A5	Huỳnh Chi Mai	06/09/2008	
22	108401	P1.10	10A5	Nguyễn Hiền Mai	04/07/2008	
23	108403	P1.11	10A5	Trần Bạch Phương Mai	20/04/2008	
24	108408	P1.11	10A5	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	30/01/2008	
25	108409	P1.11	10A5	Trần Vũ Uyên Nghi	05/06/2008	
26	108410	P1.11	10A5	Đỗ Nguyễn Bảo Ngọc	16/09/2008	
27	108414	P1.11	10A5	Đào Bình Nguyên	03/10/2008	
28	108417	P1.11	10A5	Phạm Bảo Quỳnh Như	20/04/2008	
29	108418	P1.11	10A5	Nguyễn Hoàng Phúc	23/05/2008	
30	108420	P1.11	10A5	Tạ Minh Phúc	05/08/2008	
31	108419	P1.11	10A5	Nguyễn Quỳnh Như Phúc	07/03/2008	
32	108422	P1.11	10A5	Hoàng Anh Quân	23/10/2008	
33	108423	P1.11	10A5	Nguyễn Đình Anh Quý	22/05/2008	
34	108425	P1.12	10A5	Trương Gia Quỳnh	19/01/2008	
35	108426	P1.12	10A5	Lê Duy Thái	01/08/2008	
36	108429	P1.12	10A5	Hà Bình Phương Thúy	13/04/2008	
37	108430	P1.12	10A5	Hồ Thị Thu Thùy	29/01/2008	
38	108433	P1.12	10A5	Nguyễn Thị Hoàng Thư	10/03/2008	
39	108434	P1.12	10A5	Nguyễn Lê Hoài Thương	22/11/2008	
40	108436	P1.12	10A5	Phạm Ngọc Bảo Thy	12/09/2008	
41	108435	P1.12	10A5	Nguyễn Hồng Thy	19/01/2008	
42	108438	P1.12	10A5	Phạm Hoài Thảo Tiên	09/11/2007	
43	108440	P1.12	10A5	Nguyễn Thị Kiều Trang	21/06/2008	
44	108442	P1.12	10A5	Lê Bảo Trân	23/04/2008	
45	108445	P1.12	10A5	Nguyễn Đoàn Diễm Uyên	20/03/2008	
46	108447	P1.12	10A5	Nguyễn Mai Hoàng Yến	23/12/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	108356	P1.09	10A6	Chu Nguyễn Hà Anh	20/09/2008	
2	108365	P1.09	10A6	Vũ Hiền Anh	03/09/2008	
3	108361	P1.09	10A6	Lê Đăng Hoàng Anh	28/05/2008	
4	108360	P1.09	10A6	Lâm Hồng Anh	20/10/2008	
5	108359	P1.09	10A6	Đoàn Lan Anh	16/08/2008	
6	108364	P1.09	10A6	Trịnh Viết Tùng Anh	25/01/2008	
7	108363	P1.09	10A6	Trần Ngọc Ánh	24/07/2008	
8	108368	P1.09	10A6	Võ Ngọc Minh Châu	11/10/2008	
9	108371	P1.09	10A6	Nguyễn Bùi Mỹ Duyên	17/04/2008	
10	108372	P1.09	10A6	Lê Hoàng Dương	14/08/2008	
11	108374	P1.09	10A6	Ngô Hải Đăng	15/12/2008	
12	108375	P1.09	10A6	Nguyễn Huỳnh Đăng	15/10/2008	
13	108373	P1.09	10A6	Đỗ Việt Đăng	31/10/2008	
14	108378	P1.09	10A6	Đỗ Phúc Gia Hân	11/04/2008	
15	108381	P1.10	10A6	Phạm Xuân Hòa	17/09/2008	
16	108382	P1.10	10A6	Đỗ Ngọc Hoàng	18/02/2008	
17	108383	P1.10	10A6	Trần Quỳnh Hợp	26/09/2008	
18	108387	P1.10	10A6	Phan Gia Hưng	12/05/2008	
19	108388	P1.10	10A6	Trần Nguyễn Hoàng Khang	31/07/2008	
20	108390	P1.10	10A6	Lê Bá Minh Khôi	18/11/2008	
21	108393	P1.10	10A6	Nguyễn Lam Khuê	16/01/2008	
22	108394	P1.10	10A6	Nguyễn Đình Tuấn Kiệt	18/05/2008	
23	108396	P1.10	10A6	Đỗ Nguyễn Hà Linh	01/10/2008	
24	108397	P1.10	10A6	Nguyễn Phương Linh	03/03/2008	
25	108402	P1.11	10A6	Nguyễn Hiền Mai	14/12/2008	
26	108404	P1.11	10A6	Trần Nguyễn Tuyết Minh	15/06/2008	
27	108405	P1.11	10A6	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nga	07/02/2008	
28	108406	P1.11	10A6	Lê Bảo Ngân	02/02/2008	
29	108407	P1.11	10A6	Ngô Lê Thanh Ngân	11/05/2008	
30	108413	P1.11	10A6	Võ Trần Bảo Ngọc	01/01/2008	
31	108412	P1.11	10A6	Trần Bích Ngọc	25/01/2008	
32	108411	P1.11	10A6	Phạm Lê Yến Ngọc	20/06/2008	
33	108415	P1.11	10A6	Cao Quỳnh Nhi	19/12/2008	
34	108416	P1.11	10A6	Phan Lê Thảo Nhi	16/10/2008	
35	108421	P1.11	10A6	Đoàn Minh Phương	30/01/2008	
36	108424	P1.11	10A6	Đỗ Thị Thùy Quyên	01/08/2008	
37	108427	P1.12	10A6	Nguyễn Phương Thảo	20/11/2008	
38	108428	P1.12	10A6	Cao Hà Phụng Thiên	19/06/2008	
39	108431	P1.12	10A6	Nguyễn Thanh Thùy	22/02/2008	
40	108432	P1.12	10A6	Lâm Anh Thư	01/06/2008	
41	108437	P1.12	10A6	Phạm Ngọc Bảo Thy	16/06/2008	
42	108439	P1.12	10A6	Nguyễn Ngọc Hoàng Tiến	01/05/2008	
43	108441	P1.12	10A6	Trần Hồ Thùy Trang	17/08/2008	
44	108443	P1.12	10A6	Dương Quốc Trọng	13/03/2008	
45	108444	P1.12	10A6	Lê Nhật Phương Uyên	23/06/2008	
46	108446	P1.12	10A6	Trần Minh Vy	16/07/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	109448	P1.13	10A7	Đặng Thiên An	23/04/2008	
2	109456	P1.13	10A7	Vũ Huy Anh	14/04/2008	
3	109455	P1.13	10A7	Trần Ngọc Minh Anh	19/04/2008	
4	109451	P1.13	10A7	Lê Quỳnh Anh	29/11/2008	
5	109453	P1.13	10A7	Nguyễn Văn Anh	01/06/2008	
6	109457	P1.13	10A7	Hồ Ngọc Thiên Ân	14/02/2008	
7	109460	P1.13	10A7	Nguyễn Thành Danh	01/05/2008	
8	109464	P1.13	10A7	Nguyễn Phúc Đức	23/08/2008	
9	109465	P1.13	10A7	Hồng Hữu Hạnh	14/02/2008	
10	109467	P1.13	10A7	Trần Lý Gia Hân	15/09/2008	
11	109472	P1.14	10A7	Vương Quỳnh Hương	07/01/2008	
12	109471	P1.14	10A7	Vũ Ngọc Thư Hương	31/05/2008	
13	109476	P1.14	10A7	Nguyễn Hoàng Bảo Khôi	07/07/2008	
14	109475	P1.14	10A7	Nguyễn Đình Khôi	10/02/2008	
15	109477	P1.14	10A7	Nguyễn Gia Kiệt	19/08/2008	
16	109479	P1.14	10A7	Đinh Thị Hà Linh	09/12/2008	
17	109480	P1.14	10A7	Tổng Khánh Linh	27/12/2008	
18	109481	P1.14	10A7	Bùi Hải Long	03/10/2008	
19	109482	P1.14	10A7	Kim Hoàng Long	30/11/2008	
20	109483	P1.14	10A7	Đoàn Tấn Lộc	28/02/2008	
21	109486	P1.14	10A7	Bùi Xuân Khải Minh	28/10/2008	
22	109487	P1.14	10A7	Huỳnh Nguyễn Diễm My	08/04/2008	
23	109488	P1.14	10A7	Nguyễn Thị Thanh My	01/06/2008	
24	109492	P1.15	10A7	Phạm Quỳnh Nga	13/11/2008	
25	109491	P1.15	10A7	Ngô Việt Nga	29/12/2008	
26	109493	P1.15	10A7	Bùi Khánh Ngân	07/06/2008	
27	109497	P1.15	10A7	Trần Lê Minh Ngọc	31/05/2008	
28	109500	P1.15	10A7	Lê Trung Nhân	06/05/2008	
29	109501	P1.15	10A7	Phan Hoàng Bảo Nhi	24/06/2008	
30	109505	P1.15	10A7	Nguyễn Phạm Mai Phương	20/11/2008	
31	109508	P1.15	10A7	Lê Hoàng Quân	08/02/2008	
32	109510	P1.15	10A7	Trương Nguyễn Lan Quỳnh	03/10/2008	
33	109511	P1.16	10A7	Võ Thị Mai Tâm	04/07/2008	
34	109512	P1.16	10A7	Lê Nguyễn Minh Thảo	14/10/2008	
35	109513	P1.16	10A7	Đinh Chí Thông	18/05/2008	
36	109514	P1.16	10A7	Sú Nguyễn Kim Tiền	12/06/2008	
37	109516	P1.16	10A7	Nguyễn Mạnh Toàn	19/01/2008	
38	109521	P1.16	10A7	Ngô Minh Tuấn	14/07/2008	
39	109522	P1.16	10A7	Lê Thảo Uyên	11/08/2008	
40	109526	P1.16	10A7	Võ Lê Khánh Vĩnh	09/07/2008	
41	109529	P1.16	10A7	Võ Lê Minh Vy	13/03/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	109449	P1.13	10A8	Lê Thị Bình An	28/01/2008	
2	109450	P1.13	10A8	Bùi Duy Anh	09/10/2008	
3	109452	P1.13	10A8	Nguyễn Phương Anh	06/03/2008	
4	109454	P1.13	10A8	Phan Ngọc Trâm Anh	25/12/2008	
5	109459	P1.13	10A8	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	01/03/2008	
6	109458	P1.13	10A8	Hoàng Minh Châu	14/10/2008	
7	109461	P1.13	10A8	Đinh Hồng Diệp	14/08/2008	
8	109462	P1.13	10A8	Nguyễn Khánh Duy	17/08/2008	
9	109463	P1.13	10A8	Nguyễn Minh Đạt	17/12/2008	
10	109466	P1.13	10A8	Nguyễn Gia Hân	04/01/2008	
11	109469	P1.14	10A8	Phạm Nguyễn Gia Huy	06/03/2008	
12	109468	P1.13	10A8	Hà Phúc Huy	31/07/2008	
13	109470	P1.14	10A8	Ngô Quỳnh Xuân Hương	17/03/2008	
14	109473	P1.14	10A8	Nguyễn Quốc Đăng Khoa	12/10/2008	
15	109474	P1.14	10A8	Trần Đăng Khoa	23/10/2008	
16	109478	P1.14	10A8	Lê Hoàng Lâm	22/01/2008	
17	109484	P1.14	10A8	Nguyễn Quỳnh Mai	30/08/2008	
18	109485	P1.14	10A8	Bành Đức Minh	11/10/2008	
19	109489	P1.14	10A8	Huỳnh Bảo Nam	30/07/2008	
20	109490	P1.15	10A8	Trần Nhật Nam	18/11/2008	
21	109494	P1.15	10A8	Nguyễn Ái Thiên Nghi	03/04/2008	
22	109495	P1.15	10A8	Nguyễn Trọng Nghĩa	26/09/2008	
23	109496	P1.15	10A8	Nguyễn Hoàng Minh Ngọc	17/11/2008	
24	109498	P1.15	10A8	Phạm Anh Nguyên	23/09/2008	
25	109499	P1.15	10A8	Vũ Ngọc Thanh Nhã	20/11/2008	
26	109503	P1.15	10A8	Nguyễn Đại Phú	06/10/2008	
27	109502	P1.15	10A8	Đào Minh Phú	22/09/2008	
28	109504	P1.15	10A8	Nguyễn Hữu Thiên Phú	10/07/2008	
29	109506	P1.15	10A8	Nguyễn Thị Hà Phương	05/10/2008	
30	109507	P1.15	10A8	Phạm Uyên Phương	26/10/2008	
31	109509	P1.15	10A8	Trần Lê Hoàng Quân	04/06/2008	
32	109515	P1.16	10A8	Đỗ Trọng Tín	21/08/2008	
33	109517	P1.16	10A8	Nguyễn Minh Trang	07/08/2008	
34	109518	P1.16	10A8	Đặng Thùy Trâm	04/05/2008	
35	109519	P1.16	10A8	Trịnh Thị Thùy Trâm	23/09/2008	
36	109520	P1.16	10A8	Diệp Bảo Trân	21/12/2008	
37	109523	P1.16	10A8	Trần Ngọc Bảo Uyên	05/01/2008	
38	109524	P1.16	10A8	Trần Khánh Vân	14/06/2008	
39	109525	P1.16	10A8	Mai Quang Vinh	18/07/2008	
40	109527	P1.16	10A8	Đặng Nguyễn Nhật Vy	23/09/2008	
41	109528	P1.16	10A8	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	06/12/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110530	P1.17	10A9	Lê Ngọc Bảo An	05/02/2008	
2	110536	P1.17	10A9	Phan Đức Anh	16/10/2008	
3	110535	P1.17	10A9	Nguyễn Minh Anh	10/10/2008	
4	110533	P1.17	10A9	Hoàng Phương Anh	13/08/2008	
5	110537	P1.17	10A9	Hồ Nguyễn Thiên Ân	01/10/2008	
6	110538	P1.17	10A9	Đặng Gia Bảo	14/07/2008	
7	110541	P1.17	10A9	Nguyễn Mạnh Cường	06/06/2008	
8	110546	P1.17	10A9	Ngô Thành Đạt	18/12/2008	
9	110548	P1.17	10A9	Trần Quốc Đăng	18/08/2008	
10	110553	P1.18	10A9	Trương Ngọc Mai Hân	30/04/2008	
11	110556	P1.18	10A9	Phạm Nhật Hòa	17/09/2008	
12	110557	P1.18	10A9	Triệu Lê Hoàng	02/09/2008	
13	110559	P1.18	10A9	Võ Trương Đức Huy	22/07/2008	
14	110560	P1.18	10A9	Nguyễn Tấn Hưng	12/01/2008	
15	110563	P1.18	10A9	Nguyễn Ngọc Mỹ Khanh	16/10/2008	
16	110565	P1.18	10A9	Tạ Duy Khánh	24/06/2008	
17	110567	P1.18	10A9	Nguyễn Công Khôi	26/07/2008	
18	110570	P2.01	10A9	Trần Hợp Tuấn Kiệt	30/12/2008	
19	110571	P2.01	10A9	Hà Nguyên Kỳ	17/09/2008	
20	110572	P2.01	10A9	Đoàn Nguyễn Khánh Linh	04/10/2008	
21	110576	P2.01	10A9	Phạm Hoàng Minh	15/02/2008	
22	110574	P2.01	10A9	Hồ Vũ Nhật Minh	09/03/2008	
23	110578	P2.01	10A9	Tôn Ngọc Quỳnh My	09/09/2008	
24	110579	P2.01	10A9	Cao Thị Kim Ngân	15/11/2008	
25	110580	P2.01	10A9	Đoàn Hữu Nghĩa	18/07/2008	
26	110583	P2.01	10A9	Trịnh Minh Nhật	09/04/2008	
27	110586	P2.01	10A9	Ngô Hoàng Phát	04/01/2008	
28	110587	P2.02	10A9	Phạm Gia Phú	05/07/2008	
29	110590	P2.02	10A9	Nguyễn Hữu Quý	09/02/2008	
30	110591	P2.02	10A9	Ngô Thiên Sinh	25/11/2008	
31	110593	P2.02	10A9	Phạm Hưng Thịnh	30/06/2008	
32	110594	P2.02	10A9	Nguyễn Lê Hữu Thuật	22/09/2008	
33	110595	P2.02	10A9	Huỳnh Mai Hoài Thương	01/09/2008	
34	110600	P2.02	10A9	Nguyễn Minh Triết	01/11/2008	
35	110601	P2.02	10A9	Nguyễn Đăng Sĩ Trường	25/02/2008	
36	110602	P2.02	10A9	Trần Thùy Mỹ Uyên	17/11/2008	
37	110603	P2.02	10A9	Tô Linh Vy	17/10/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110531	P1.17	10A10	Tô Ngọc Thái An	09/12/2008	
2	110532	P1.17	10A10	Võ Thanh An	30/12/2008	
3	110534	P1.17	10A10	Lưu Quốc Anh	21/09/2008	
4	110539	P1.17	10A10	Võ Đình Bắc	13/09/2008	
5	110540	P1.17	10A10	Nguyễn Minh Châu	11/03/2008	
6	110543	P1.17	10A10	Phan Chấn Danh	14/10/2008	
7	110542	P1.17	10A10	Nguyễn Thế Danh	02/08/2008	
8	110544	P1.17	10A10	Trần Quang Dũng	07/04/2008	
9	110545	P1.17	10A10	Đỗ Minh Đạt	17/03/2008	
10	110547	P1.17	10A10	Nguyễn Tấn Đạt	30/04/2008	
11	110549	P1.18	10A10	Trần Hiếu Đức	19/05/2008	
12	110550	P1.18	10A10	Lê Phúc Khang Gia	01/07/2008	
13	110551	P1.18	10A10	Phạm An Hải	16/06/2008	
14	110552	P1.18	10A10	Nguyễn Hoàng Gia Hân	14/01/2008	
15	110554	P1.18	10A10	Nguyễn Đức Hiếu	04/01/2008	
16	110555	P1.18	10A10	Lê Bảo Hòa	24/04/2008	
17	110558	P1.18	10A10	Nguyễn Minh Hùng	04/09/2008	
18	110561	P1.18	10A10	Trần Đình Quốc Hưng	13/09/2008	
19	110562	P1.18	10A10	Võ Tấn Hưng	01/03/2008	
20	110564	P1.18	10A10	Nguyễn Phú An Khánh	25/07/2008	
21	110566	P1.18	10A10	Bùi Minh Khôi	26/08/2008	
22	110568	P2.01	10A10	Phan Nguyễn Minh Khôi	04/12/2008	
23	110569	P2.01	10A10	Mai Trung Kiên	24/04/2008	
24	110573	P2.01	10A10	Lưu Thị Ly Ly	21/02/2008	
25	110577	P2.01	10A10	Sử Ngọc Anh Minh	17/09/2008	
26	110575	P2.01	10A10	Nguyễn Công Minh	23/04/2008	
27	110581	P2.01	10A10	Trương Khôi Nguyên	17/11/2008	
28	110582	P2.01	10A10	Võ Khôi Nguyên	08/10/2008	
29	110584	P2.01	10A10	Đinh Tường Nhiên	18/06/2008	
30	110585	P2.01	10A10	Dương Huy Phát	16/01/2008	
31	110588	P2.02	10A10	Bùi Minh Phước	04/12/2008	
32	110589	P2.02	10A10	Nguyễn Đình Quý	28/07/2008	
33	110592	P2.02	10A10	Ngô Anh Tài	24/02/2008	
34	110596	P2.02	10A10	Đinh Vũ Huyền Trang	22/10/2008	
35	110597	P2.02	10A10	Đỗ Huỳnh Thảo Trâm	25/11/2008	
36	110599	P2.02	10A10	Nguyễn Đức Anh Trí	08/08/2008	
37	110598	P2.02	10A10	Lê Đức Trí	25/01/2008	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111604	P2.03	10D1	Lê Song Thủy An	26/08/2008	
2	111609	P2.03	10D1	Nguyễn Đức Anh	14/08/2008	
3	111612	P2.03	10D1	Nguyễn Mai Hà Anh	27/08/2008	
4	111607	P2.03	10D1	Dương Vũ Hiền Anh	06/04/2008	
5	111606	P2.03	10D1	Dương Minh Anh	06/09/2008	
6	111608	P2.03	10D1	Lê Đỗ Minh Anh	08/01/2008	
7	111610	P2.03	10D1	Nguyễn Hoàng Phương Anh	21/11/2008	
8	111611	P2.03	10D1	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	29/03/2008	
9	111605	P2.03	10D1	Đỗ Hữu Vân Anh	10/08/2008	
10	111613	P2.03	10D1	Nguyễn Ngọc Ánh	07/12/2008	
11	111614	P2.03	10D1	Lã Ngọc Bích	13/06/2008	
12	111615	P2.03	10D1	Huỳnh Ngọc Bảo Châu	13/03/2008	
13	111616	P2.03	10D1	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	21/09/2008	
14	111618	P2.03	10D1	Phan Bảo Châu	15/04/2008	
15	111617	P2.03	10D1	Nguyễn Phương Bảo Châu	07/08/2008	
16	111619	P2.03	10D1	Trần Diệu Tùng Chi	26/12/2008	
17	111620	P2.03	10D1	Nguyễn Thị Thúy Diễm	01/01/2008	
18	111621	P2.03	10D1	Lê Khắc Đạt	15/09/2008	
19	111622	P2.03	10D1	Đinh Hương Giang	07/03/2008	
20	111623	P2.03	10D1	Huỳnh Thị Trường Giang	15/09/2008	
21	111624	P2.03	10D1	Nguyễn Thanh Hà	10/05/2008	
22	111625	P2.03	10D1	Bùi Ngọc Gia Hân	03/04/2008	
23	111626	P2.03	10D1	Mai Thị Quỳnh Hoa	25/04/2008	
24	111627	P2.03	10D1	Nguyễn Minh Hưng	12/01/2008	
25	111628	P2.04	10D1	Đinh Trần Minh Khôi	04/12/2008	
26	111630	P2.04	10D1	Trần Gia Linh	11/03/2008	
27	111629	P2.04	10D1	Bùi Trần Ngọc Linh	01/07/2008	
28	111631	P2.04	10D1	Lưu Tấn Lộc	15/05/2008	
29	111632	P2.04	10D1	Nguyễn Bình Thanh Mai	12/05/2008	
30	111633	P2.04	10D1	Trần Thị Trúc Mai	03/08/2008	
31	111634	P2.04	10D1	Trần Nguyễn Phương Minh	15/07/2008	
32	111635	P2.04	10D1	Phạm Võ Bảo Ngân	05/01/2008	
33	111637	P2.04	10D1	Trần Đình Khánh Nghi	06/07/2008	
34	111636	P2.04	10D1	Tạ Xuân Nghi	05/05/2008	
35	111639	P2.04	10D1	Phan Vũ Bảo Ngọc	10/11/2008	
36	111638	P2.04	10D1	Nguyễn Thanh Ngọc	08/12/2008	
37	111640	P2.04	10D1	Nguyễn Tâm Nguyên	23/01/2008	
38	111641	P2.04	10D1	Lê Hữu Thành Nhân	12/07/2008	
39	111642	P2.04	10D1	Lê Trần Bảo Như	08/03/2008	
40	111643	P2.04	10D1	Võ Lê Minh Như	21/02/2008	
41	111645	P2.04	10D1	Vũ Lam Phương	30/03/2008	
42	111644	P2.04	10D1	Nguyễn Phước Minh Phương	27/10/2008	
43	111646	P2.04	10D1	Lê Đăng Quang	10/11/2008	
44	111647	P2.04	10D1	Bùi Ngọc Anh Thư	21/07/2008	
45	111648	P2.04	10D1	Trần Nguyễn Anh Thư	25/06/2008	
46	111649	P2.04	10D1	Phan Huyền Trang	27/09/2008	
47	111650	P2.04	10D1	Đỗ Khánh Vy	02/09/2008	
48	111651	P2.04	10D1	Lê Hoàng Minh Vy	05/10/2008	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	112652	P2.05	10D2	Ngô Ngọc An	05/12/2008	
2	112653	P2.05	10D2	Đoàn Quỳnh Anh	05/01/2008	
3	112654	P2.05	10D2	Vũ Quỳnh Anh	31/12/2008	
4	112655	P2.05	10D2	Hồ Xuân Bảo	03/01/2008	
5	112657	P2.05	10D2	Vũ Đặng An Dương	09/12/2008	
6	112656	P2.05	10D2	Nguyễn Đông Dương	18/03/2008	
7	112658	P2.05	10D2	Phạm Thế Đan	10/09/2008	
8	112660	P2.05	10D2	Phạm Hương Giang	03/04/2008	
9	112659	P2.05	10D2	Nguyễn Đỗ Quỳnh Giang	17/03/2008	
10	112661	P2.05	10D2	Quách Nguyễn Quỳnh Giang	28/02/2008	
11	112662	P2.05	10D2	Lương Gia Hân	13/12/2008	
12	112663	P2.05	10D2	Zhang Gia Hân	08/11/2008	
13	112664	P2.05	10D2	Lê Gia Huy	30/05/2008	
14	112665	P2.05	10D2	Nguyễn Minh Khang	28/04/2008	
15	112667	P2.05	10D2	Nguyễn Bảo Linh	08/07/2008	
16	112668	P2.05	10D2	Nguyễn Phan Ngọc Linh	10/04/2008	
17	112669	P2.05	10D2	Thân Tiểu Linh	27/11/2008	
18	112666	P2.05	10D2	Huỳnh Yến Linh	26/04/2008	
19	112670	P2.05	10D2	Lê Thị Ngọc Lợi	11/08/2008	
20	112671	P2.05	10D2	Đỗ Thị Khánh Ly	06/03/2008	
21	112672	P2.06	10D2	Võ Phan Diễm My	04/02/2008	
22	112673	P2.06	10D2	Trần Thiên Trúc Ngân	19/09/2008	
23	112674	P2.06	10D2	Lương Ngọc Phương Nghi	22/09/2008	
24	112675	P2.06	10D2	Nguyễn Như Ngọc	30/05/2008	
25	112676	P2.06	10D2	Cao Phúc Nguyên	14/09/2008	
26	112678	P2.06	10D2	Đặng Thị Thủy Nhi	25/06/2008	
27	112679	P2.06	10D2	Nguyễn Huỳnh Tuyết Nhi	31/10/2008	
28	112677	P2.06	10D2	Bùi Lê Uyên Nhi	12/02/2008	
29	112680	P2.06	10D2	Chu Vân Phong	29/03/2008	
30	112681	P2.06	10D2	Đào Mai Phương	08/08/2008	
31	112682	P2.06	10D2	Nguyễn Duy Quốc	08/07/2008	
32	112683	P2.06	10D2	Nguyễn Trần Phương Thảo	09/03/2008	
33	112684	P2.06	10D2	Đinh Minh Thư	11/10/2008	
34	112686	P2.06	10D2	Nguyễn An Thy	29/10/2008	
35	112685	P2.06	10D2	Hồ Minh Thy	16/01/2008	
36	112687	P2.06	10D2	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	15/01/2008	
37	112688	P2.06	10D2	Nguyễn Ngọc Minh Uyên	19/08/2008	
38	112689	P2.06	10D2	Phan Thanh Vân	25/02/2008	
39	112690	P2.06	10D2	Lê Tuấn Vũ	27/02/2008	
40	112691	P2.06	10D2	Lê Ngọc Phương Vy	11/07/2008	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	201001	P1.01	11CT	Ngô Xuân An	17/07/2007	
2	201002	P1.01	11CT	Bùi La Mai Anh	16/03/2007	
3	201003	P1.01	11CT	Trần Trung Đức	02/08/2007	
4	201004	P1.01	11CT	Nguyễn Thị Thu Giang	14/06/2007	
5	201005	P1.01	11CT	Huỳnh Võ Thanh Hằng	31/07/2007	
6	201006	P1.01	11CT	Lê Phạm Thúy Hiền	11/03/2007	
7	201007	P1.01	11CT	Nguyễn Tấn Võ Hoàng	15/04/2007	
8	201008	P1.01	11CT	Nguyễn Quang Huy	01/09/2007	
9	201009	P1.01	11CT	Phan Huỳnh Khang	19/05/2007	
10	201010	P1.01	11CT	Trần Thị Phương Linh	11/03/2007	
11	201011	P1.01	11CT	Nguyễn Thiên Lộc	09/07/2007	
12	201012	P1.01	11CT	Vũ Thanh Mai	05/02/2007	
13	201013	P1.01	11CT	Lê Bá Anh Minh	12/01/2007	
14	201014	P1.02	11CT	Trần Phú Trang Như	20/11/2007	
15	201015	P1.02	11CT	Phan Thanh Phong	16/04/2007	
16	201016	P1.02	11CT	Trần Ngọc Phú	25/04/2007	
17	201017	P1.02	11CT	Trần Lê Minh Phúc	07/01/2007	
18	201018	P1.02	11CT	Trần Đức Sang	01/05/2007	
19	201019	P1.02	11CT	Nguyễn Thành Tài	06/04/2007	
20	201021	P1.02	11CT	Trần Đức Thành	16/07/2007	
21	201020	P1.02	11CT	Đào Quang Thành	17/07/2007	
22	201022	P1.02	11CT	Phạm Mỹ Thiện	28/08/2007	
23	201023	P1.02	11CT	Nguyễn Thị Mai Trang	28/11/2007	
24	201024	P1.02	11CT	Nguyễn Hoàng Bảo Trâm	24/12/2007	
25	201025	P1.02	11CT	Nguyễn Thanh Tùng	25/08/2007	
26	201026	P1.02	11CT	Lê Lý Hoàng Vy	17/07/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	202027	P1.03	11CL	Nguyễn Huy An	09/03/2007	
2	202028	P1.03	11CL	Vũ Thành Đạt	25/07/2007	
3	202029	P1.03	11CL	Đình Nguyên Hiếu	27/03/2007	
4	202030	P1.03	11CL	Lại Nguyễn Mạnh Hùng	08/11/2007	
5	202031	P1.03	11CL	Nguyễn Quốc Hưng	19/10/2007	
6	202033	P1.03	11CL	Phùng Minh Khoa	19/08/2007	
7	202032	P1.03	11CL	Nguyễn Văn Khoa	13/07/2007	
8	202034	P1.03	11CL	Nguyễn Trọng Lâm	05/06/2007	
9	202036	P1.03	11CL	Nguyễn Khánh Linh	25/11/2007	
10	202035	P1.03	11CL	Lê Mai Trúc Linh	16/05/2007	
11	202037	P1.03	11CL	Hồ Hoàng Long	10/08/2007	
12	202038	P1.03	11CL	Thân Nhật Nam	12/12/2007	
13	202039	P1.03	11CL	Lương Như Ngọc	21/04/2007	
14	202040	P1.03	11CL	Nguyễn Ngô Khải Nguyên	26/02/2007	
15	202041	P1.03	11CL	Nguyễn Minh Nghĩa Nhân	01/06/2007	
16	202042	P1.03	11CL	Mai Nguyễn Minh Nhật	22/02/2007	
17	202043	P1.03	11CL	Huỳnh Đức Phát	25/02/2007	
18	202044	P1.03	11CL	Lê Minh Sang	24/01/2007	
19	202045	P1.03	11CL	Nguyễn Mậu Tâm	06/10/2007	
20	202046	P1.03	11CL	Nguyễn Đặng Minh Tuấn	10/08/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	203047	P1.04	11CH	Nguyễn Thanh Minh Anh	17/04/2007	
2	203048	P1.04	11CH	Phạm Quốc Bảo	18/06/2007	
3	203049	P1.04	11CH	Trần Nhị Bình	12/04/2007	
4	203050	P1.04	11CH	Trần Huỳnh Minh Đạo	28/01/2007	
5	203051	P1.04	11CH	Vũ Ngọc Minh Đức	09/04/2007	
6	203052	P1.04	11CH	Trần Nguyễn Hương Giang	24/04/2007	
7	203053	P1.04	11CH	Phạm Nguyễn Nguyệt Hà	11/11/2007	
8	203054	P1.04	11CH	Vũ Tuấn Hùng	16/12/2007	
9	203055	P1.04	11CH	Châu Gia Huy	29/05/2007	
10	203056	P1.04	11CH	Huỳnh Vĩ Khang	07/07/2007	
11	203057	P1.04	11CH	Vũ Đặng Mai Khuê	03/10/2007	
12	203058	P1.04	11CH	Lê Ngọc Thùy Linh	21/03/2007	
13	203059	P1.04	11CH	Cao Lê Khánh Ly	05/05/2007	
14	203060	P1.04	11CH	Võ Thạch Hiếu Minh	09/06/2007	
15	203061	P1.04	11CH	Lê Khắc Nghĩa	29/06/2007	
16	203062	P1.05	11CH	Bùi Hồng Ngọc	21/02/2007	
17	203063	P1.05	11CH	Phạm Hoàng Minh Ngọc	18/10/2007	
18	203064	P1.05	11CH	Lê Hà Nguyên	29/06/2007	
19	203065	P1.05	11CH	Ngô Khôi Nguyên	10/11/2007	
20	203066	P1.05	11CH	Bùi Mai Quỳnh Như	03/10/2007	
21	203067	P1.05	11CH	Nguyễn Minh Phát	06/12/2007	
22	203068	P1.05	11CH	Nguyễn Thanh Phong	14/09/2007	
23	203069	P1.05	11CH	Nguyễn Triệu Thảo Quỳnh	02/04/2007	
24	203070	P1.05	11CH	Nguyễn Ngọc Anh Sa	19/05/2007	
25	203071	P1.05	11CH	Bạch Gia Thuận	15/09/2007	
26	203072	P1.05	11CH	Đỗ Ngọc Bảo Trân	17/01/2007	
27	203073	P1.05	11CH	Nguyễn Ngọc Trân	25/10/2007	
28	203074	P1.05	11CH	Bùi Quang Trí	25/04/2007	
29	203075	P1.05	11CH	Võ Minh Triết	01/10/2007	
30	203076	P1.05	11CH	Trương Minh Tuấn	06/12/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	204078	P1.06	11CA	Trần Đặng Nhật An	11/10/2007	
2	204077	P1.06	11CA	Phạm Thị Phước An	14/07/2007	
3	204079	P1.06	11CA	Phạm Xuân Bách	16/10/2007	
4	204080	P1.06	11CA	Khiếu Lê Gia Bảo	09/12/2007	
5	204081	P1.06	11CA	Phạm Lê Khánh Chi	01/09/2007	
6	204082	P1.06	11CA	Kỳ Vinh Danh	04/01/2007	
7	204083	P1.06	11CA	Đoàn Xuân Anh Đức	04/10/2007	
8	204084	P1.06	11CA	Nguyễn Gia Hân	24/01/2007	
9	204085	P1.06	11CA	Võ Hồng Xuân Hân	28/02/2007	
10	204086	P1.06	11CA	Lê Phúc Hiển	07/12/2007	
11	204087	P1.06	11CA	Nguyễn Đặng Hoàng Khang	16/07/2007	
12	204088	P1.06	11CA	Nguyễn Thị Minh Khuê	16/10/2007	
13	204089	P1.06	11CA	Trần Chí Kiên	02/01/2007	
14	204090	P1.06	11CA	Phạm Minh Lam	09/12/2007	
15	204091	P1.06	11CA	Nguyễn Thùy Lâm	14/11/2007	
17	204092	P1.06	11CA	Trần Tuệ Mẫn	12/12/2007	
18	204095	P1.07	11CA	Ngô Nguyễn Quang Minh	19/05/2007	
19	204094	P1.07	11CA	Lê Thùy Minh	28/07/2007	
20	204093	P1.07	11CA	Hoàng Xuân Triều Minh	22/02/2007	
21	204096	P1.07	11CA	Đỗ Hoàng Nam	16/10/2007	
22	204097	P1.07	11CA	Đỗ Minh Nhân	28/08/2007	
23	204098	P1.07	11CA	Trần Thiện Nhân	14/02/2007	
24	204099	P1.07	11CA	Võ Hồng Xuân Nhi	28/02/2007	
25	204100	P1.07	11CA	Nguyễn Tấn Phát	28/05/2007	
26	204101	P1.07	11CA	Phan Huỳnh Minh Phúc	13/10/2007	
27	204102	P1.07	11CA	Võ Tùng Quân	06/11/2007	
28	204103	P1.07	11CA	Nguyễn Ngọc Thái	08/02/2007	
29	204104	P1.07	11CA	Nguyễn Ngọc Minh Thơ	04/07/2007	
30	204105	P1.07	11CA	Lê Anh Thư	23/03/2007	
31	204106	P1.07	11CA	Nguyễn Thanh Vy	02/12/2007	
32	204107	P1.07	11CA	Vũ Thảo Vy	17/08/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	205108	P1.08	11CV	Nguyễn Ngọc Minh Anh	13/04/2007	
2	205109	P1.08	11CV	Nguyễn Thị Song Anh	27/10/2007	
3	205110	P1.08	11CV	Phạm Thị Mai Chi	23/05/2007	
4	205111	P1.08	11CV	Nguyễn Thế Dân	22/06/2007	
5	205112	P1.08	11CV	Đỗ Thị Hiền Diệu	29/12/2007	
6	205113	P1.08	11CV	Nguyễn Hoàng Ngọc Dung	11/06/2007	
7	205114	P1.08	11CV	Nguyễn Tấn Đạt	08/05/2007	
8	205115	P1.08	11CV	Phạm Ngân Hà	25/07/2007	
9	205116	P1.08	11CV	Đỗ Thu Hằng	24/01/2007	
10	205117	P1.08	11CV	Lê Bảo Vân Hương	20/07/2007	
11	205118	P1.08	11CV	Lại Nguyễn Thiên Khang	11/11/2007	
12	205119	P1.08	11CV	Đỗ Đăng Khoa	28/12/2007	
13	205120	P1.08	11CV	Nguyễn Ngọc Như Khuê	03/01/2007	
14	205121	P1.08	11CV	Dương Tuấn Kiệt	25/06/2007	
15	205122	P1.08	11CV	Phạm Hải Mộc Lan	28/08/2007	
16	205123	P1.08	11CV	Bùi Thị Thùy Linh	14/11/2007	
17	205124	P1.08	11CV	Phạm Khánh Ngân	27/07/2007	
18	205127	P1.09	11CV	Tăng Mẫn Nghi	03/01/2007	
19	205125	P1.09	11CV	Lê Nguyễn Phương Nghi	29/10/2007	
20	205126	P1.09	11CV	Nguyễn Cát Tường Nghi	20/04/2007	
21	205128	P1.09	11CV	Phạm Ngọc Quỳnh Như	17/12/2007	
22	205129	P1.09	11CV	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	03/01/2007	
23	205130	P1.09	11CV	Đào Gia Phú	20/04/2007	
24	205131	P1.09	11CV	Bạch Thế Phụng	19/01/2007	
25	205132	P1.09	11CV	Phạm Vũ Minh Phương	12/10/2007	
26	205133	P1.09	11CV	Đặng Phương Quỳnh	22/12/2007	
27	205134	P1.09	11CV	Phan Ngọc Anh Thư	19/04/2007	
28	205135	P1.09	11CV	Hoàng Thủy Tiên	25/08/2007	
29	205137	P1.09	11CV	Vũ Thị Thùy Trang	14/08/2007	
30	205136	P1.09	11CV	Phan Yến Trang	22/04/2007	
31	205138	P1.09	11CV	Phan Lê Bảo Trân	27/04/2007	
32	205139	P1.09	11CV	Lê Hoàng Thảo Vy	31/01/2007	
33	205140	P1.09	11CV	Nguyễn Trúc Vy	28/11/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	206141	P1.10	11TH1	Lê Xuân Bách	27/12/2007	
2	206142	P1.10	11TH1	Lý An Bang	20/04/2007	
3	206145	P1.10	11TH1	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	08/12/2007	
4	206146	P1.10	11TH1	Võ Minh Châu	17/08/2007	
5	206149	P1.10	11TH1	Lê Quang Quý Hào	08/03/2007	
6	206150	P1.10	11TH1	Nguyễn Chí Hiếu	15/03/2007	
7	206151	P1.10	11TH1	Vũ Hoàng	08/10/2007	
8	206155	P1.10	11TH1	Trần Thiên Hương	18/05/2007	
9	206156	P1.10	11TH1	Cao Kiến Khang	11/11/2007	
10	206157	P1.10	11TH1	Nguyễn Minh Khoa	29/05/2007	
11	206159	P1.10	11TH1	Lưu Anh Khôi	18/08/2007	
12	206161	P1.10	11TH1	Nguyễn Thành Khôi	10/10/2007	
13	206162	P1.10	11TH1	Phùng Lê Anh Kiệt	17/09/2007	
14	206163	P1.10	11TH1	Nguyễn Thành Luân	12/11/2007	
15	206164	P1.11	11TH1	Nguyễn Quỳnh Mai	01/12/2007	
16	206169	P1.11	11TH1	Võ Khánh Ngọc	18/05/2007	
17	206175	P1.11	11TH1	Phạm Thiên Phước	15/12/2007	
18	206177	P1.11	11TH1	Hàng Ngọc Nam Phương	07/08/2007	
19	206176	P1.11	11TH1	Bùi Xuân Phương	24/05/2007	
20	206180	P1.11	11TH1	Nguyễn Hoàng Quân	05/12/2007	
21	206184	P1.11	11TH1	Nguyễn Minh Trí	07/01/2007	
22	206185	P1.11	11TH1	Nguyễn Hoàng Việt	19/11/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	206144	P1.10	11TH2	Hoàng Công Bảo	08/11/2007	
2	206143	P1.10	11TH2	Hồ Gia Bảo	07/05/2007	
3	206147	P1.10	11TH2	Trần Ngô Bảo Di	29/12/2007	
4	206148	P1.10	11TH2	Nguyễn Tùng Dương	05/11/2007	
5	206153	P1.10	11TH2	Trần Kế Anh Hùng	19/11/2007	
6	206152	P1.10	11TH2	Ngô Thanh Hùng	09/10/2007	
7	206154	P1.10	11TH2	Ngô Quang Huy	12/11/2007	
8	206158	P1.10	11TH2	Nguyễn Minh Khoa	25/02/2007	
9	206160	P1.10	11TH2	Nguyễn Minh Khôi	11/06/2007	
10	206165	P1.11	11TH2	Phạm Minh Mẫn	03/03/2007	
11	206166	P1.11	11TH2	Lê Nam	03/09/2007	
12	206167	P1.11	11TH2	Hồ Ngọc Phương Nghi	08/07/2007	
13	206170	P1.11	11TH2	Vũ Cát Khánh Ngọc	13/03/2007	
14	206168	P1.11	11TH2	Tô Trần Thanh Ngọc	27/06/2007	
15	206171	P1.11	11TH2	Trần Hoàng Nhân	15/06/2007	
16	206172	P1.11	11TH2	Trần Minh Phát	10/07/2007	
17	206173	P1.11	11TH2	Dương Thiện Phú	07/05/2007	
18	206174	P1.11	11TH2	Đặng Hữu Phúc	05/03/2007	
19	206178	P1.11	11TH2	Trần Ngọc Mai Phương	11/08/2007	
20	206179	P1.11	11TH2	Nghiêm Anh Quân	18/11/2007	
21	206181	P1.11	11TH2	Phó Hải Sơn	30/10/2007	
22	206182	P1.11	11TH2	Lưu Minh Tiến	06/01/2007	
23	206183	P1.11	11TH2	Mai Lê Ngọc Trân	08/12/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	207186	P1.12	11A1	Nguyễn Ngọc Dân An	10/12/2007	
2	207200	P1.12	11A1	Vũ Quỳnh Anh	14/09/2007	
3	207192	P1.12	11A1	Lê Trâm Anh	05/06/2006	
4	207195	P1.12	11A1	Nguyễn Đức Tuấn Anh	13/09/2007	
5	207201	P1.12	11A1	Bùi Đức Nhật Ân	24/02/2007	
6	207204	P1.12	11A1	Phạm Hoàng Thái Bảo	25/09/2007	
7	207206	P1.12	11A1	Võ Thụy Khánh Bình	19/08/2007	
8	207209	P1.13	11A1	Nguyễn Diệp Hải Châu	09/08/2007	
9	207210	P1.13	11A1	Trần Huỳnh Minh Châu	26/04/2007	
10	207214	P1.13	11A1	Nguyễn Anh Dũng	24/10/2007	
11	207224	P1.13	11A1	Phan Thanh Hà	24/04/2007	
12	207230	P1.13	11A1	Phan Ngọc Hân	17/11/2007	
13	207235	P1.14	11A1	Nguyễn Dương Hiếu	01/03/2007	
14	207234	P1.14	11A1	Đào Huy Hiếu	23/12/2007	
15	207240	P1.14	11A1	Bùi Lê Gia Huy	25/11/2007	
16	207242	P1.14	11A1	Lê Gia Huy	30/03/2007	
17	207244	P1.14	11A1	Trịnh Lê Huy	23/05/2007	
18	207251	P1.14	11A1	Đinh Viết Khang	08/06/2007	
19	207257	P1.15	11A1	Nguyễn Tuấn Khanh	29/04/2007	
20	207265	P1.15	11A1	Nguyễn Hữu Minh Khôi	21/08/2007	
21	207268	P1.15	11A1	Mai Hoàng Kim	28/06/2007	
22	207272	P1.15	11A1	Lê Thảo Linh	20/07/2007	
23	207281	P1.16	11A1	Đào Phạm Khánh Ly	03/06/2007	
24	207293	P1.16	11A1	Trần Công Minh	23/04/2007	
25	207294	P1.16	11A1	Trịnh Lý Hồng Minh	27/02/2007	
26	207290	P1.16	11A1	Nguyễn Hữu Minh	06/01/2007	
27	207301	P1.17	11A1	Lê Hoàng Bảo Ngân	13/04/2007	
28	207303	P1.17	11A1	Trần Đại Nghĩa	27/12/2007	
29	207305	P1.17	11A1	Phan Bảo Ngọc	04/10/2007	
30	207306	P1.17	11A1	Trần Thanh Ngọc	08/10/2006	
31	207308	P1.17	11A1	Lê Nguyễn Khoa Nguyên	29/11/2007	
32	207315	P1.17	11A1	Nguyễn Hồng Châu Nhi	14/02/2007	
33	207320	P1.17	11A1	Nguyễn Ngọc Trâm Như	08/04/2006	
34	207323	P1.17	11A1	Đỗ Nhật Phát	05/08/2007	
35	207327	P1.18	11A1	Nguyễn Gia Phúc	06/12/2007	
36	207329	P1.18	11A1	Trần Hoàng Phúc	17/09/2007	
37	207331	P1.18	11A1	Hứa Ngọc Lan Phương	23/10/2007	
38	207338	P1.18	11A1	Lê Nguyễn Đông Quân	09/11/2007	
39	207345	P1.18	11A1	La Đức Tài	08/07/2007	
40	207350	P2.01	11A1	Nguyễn Hà Hiếu Thảo	07/07/2007	
41	207348	P2.01	11A1	Hoàng Thủy Vy Thảo	10/08/2007	
42	207354	P2.01	11A1	Nguyễn Hữu Hạo Thiên	27/12/2007	
43	207356	P2.01	11A1	Nguyễn Hữu Thọ	26/02/2007	
44	207363	P2.01	11A1	Phạm Ngọc Anh Thư	10/03/2007	
45	207361	P2.01	11A1	Nguyễn Lê Minh Thư	04/07/2007	
46	207362	P2.01	11A1	Nguyễn Ngọc Thanh Thư	13/08/2007	
47	207372	P2.02	11A1	Võ Lê Ngọc Trâm	06/03/2007	
48	207378	P2.02	11A1	Trần Ngọc Bảo Tuyên	15/02/2007	
49	207379	P2.02	11A1	Trịnh Đặng Thanh Tuyền	27/03/2007	
50	207384	P2.02	11A1	Nguyễn Cao Ngọc Vy	20/10/2007	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	207187	P1.12	11A2	Nguyễn Quốc An	14/05/2007	
2	207189	P1.12	11A2	Phạm Vũ Thiên An	03/07/2007	
3	207188	P1.12	11A2	Nguyễn Thúy An	30/03/2007	
4	207194	P1.12	11A2	Nguyễn Bảo Anh	29/10/2007	
5	207196	P1.12	11A2	Nguyễn Ngọc Châu Anh	26/08/2007	
6	207193	P1.12	11A2	Lê Xuân Đức Anh	22/03/2007	
7	207191	P1.12	11A2	Lâm Trần Mai Anh	03/08/2007	
8	207197	P1.12	11A2	Nguyễn Tuấn Anh	06/08/2007	
9	207202	P1.12	11A2	Đào Võ Đình Bảo	10/06/2007	
10	207207	P1.12	11A2	Vũ Hải Bình	02/12/2007	
11	207205	P1.12	11A2	Khuất Quang Bình	31/03/2007	
12	207208	P1.12	11A2	Lê Vi Châu	01/10/2007	
13	207212	P1.13	11A2	Phạm Đức Cường	04/08/2007	
14	207217	P1.13	11A2	Tháng Hoàng Duy	06/09/2007	
15	207221	P1.13	11A2	Phạm Tâm Đoan	26/04/2007	
16	207223	P1.13	11A2	Huỳnh Ngọc Phương Giao	29/04/2007	
17	207225	P1.13	11A2	Lê Nhật Hạ	07/03/2007	
18	207226	P1.13	11A2	Hoàng Trần Kim Hạnh	03/04/2007	
19	207229	P1.13	11A2	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	24/05/2007	
20	207231	P1.13	11A2	Thái Gia Hân	09/05/2007	
21	207232	P1.14	11A2	Vũ Thu Hiền	26/10/2007	
22	207233	P1.14	11A2	Hoàng Nguyễn Thế Hiển	10/06/2007	
23	207237	P1.14	11A2	Nguyễn Huy Hoàng	03/07/2007	
24	207236	P1.14	11A2	Nguyễn Đình Minh Hoàng	01/10/2007	
25	207248	P1.14	11A2	Nguyễn Quang Hưng	23/11/2007	
26	207250	P1.14	11A2	Nguyễn Quang Khải	13/03/2007	
27	207255	P1.15	11A2	Võ Đình Khang	02/08/2007	
28	207252	P1.14	11A2	Lưu Nguyễn Minh Khang	06/12/2007	
29	207254	P1.14	11A2	Trần Khang	02/11/2007	
30	207253	P1.14	11A2	Nguyễn Trường Khang	15/07/2007	
31	207259	P1.15	11A2	Phạm Văn Khanh	31/05/2007	
32	207261	P1.15	11A2	Nguyễn Duy Khánh	26/10/2007	
33	207274	P1.15	11A2	Phạm Trần Khánh Linh	26/03/2007	
34	207276	P1.15	11A2	Trần Yến Linh	27/05/2007	
35	207278	P1.16	11A2	Trần Bùi Bảo Long	23/08/2007	
36	207279	P1.16	11A2	Vũ Hoàng Long	18/12/2007	
37	207287	P1.16	11A2	Bùi Quang Minh	23/04/2007	
38	207295	P1.16	11A2	Nguyễn Hồ Nam	02/01/2007	
39	207299	P1.16	11A2	Cao Phương Ngân	04/07/2007	
40	207302	P1.17	11A2	Mai Thu Ngân	07/09/2007	
41	207316	P1.17	11A2	Phí Nguyễn Phương Nhi	04/10/2007	
42	207317	P1.17	11A2	Dương Huỳnh Như	26/11/2007	
43	207324	P1.18	11A2	Lê Tiến Phát	14/04/2007	
44	207337	P1.18	11A2	Nguyễn Minh Quang	28/09/2007	
45	207341	P1.18	11A2	Trần Vũ Minh Quân	26/11/2007	
46	207344	P1.18	11A2	Nguyễn Sỹ Sơn	22/04/2007	
47	207349	P2.01	11A2	Nguyễn Anh Thảo	27/09/2007	
48	207351	P2.01	11A2	Trần Dương Hương Thảo	14/02/2007	
49	207366	P2.01	11A2	Lê Nguyễn Ái Thy	15/07/2007	
50	207373	P2.02	11A2	Nguyễn Minh Triết	06/12/2007	
51	207382	P2.02	11A2	Trần Lê Quang Vũ	10/07/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	207198	P1.12	11A3	Nguyễn Tuấn Anh	21/12/2007	
2	207203	P1.12	11A3	Hồng Ngọc Gia Bảo	21/09/2007	
3	207211	P1.13	11A3	Nguyễn Mạnh Chiến	13/12/2007	
4	207213	P1.13	11A3	Phạm Quý Danh	09/01/2007	
5	207215	P1.13	11A3	Võ Quang Dũng	25/04/2007	
6	207219	P1.13	11A3	Tô Minh Đạt	24/08/2007	
7	207220	P1.13	11A3	Tổng Thành Đạt	09/03/2007	
8	207227	P1.13	11A3	Huỳnh Chí Hào	24/11/2007	
9	207228	P1.13	11A3	Nguyễn Gia Hân	23/01/2007	
10	207239	P1.14	11A3	Võ Duy Vũ Hoàng	16/10/2007	
11	207243	P1.14	11A3	Trần Đức Huy	06/02/2007	
12	207241	P1.14	11A3	Hoàng Hữu Gia Huy	10/02/2007	
13	207246	P1.14	11A3	Nguyễn Huỳnh	11/09/2007	
14	207247	P1.14	11A3	Nguyễn Hoàng Tuấn Hưng	22/09/2007	
15	207256	P1.15	11A3	Lưu Mai Khanh	04/09/2007	
16	207258	P1.15	11A3	Phạm Lê Tuấn Khanh	11/01/2007	
17	207263	P1.15	11A3	Hoàng Trương Minh Khôi	15/05/2007	
18	207264	P1.15	11A3	Lâm Quang Khôi	07/02/2007	
19	207269	P1.15	11A3	Nguyễn Thiên Kim	02/02/2007	
20	207270	P1.15	11A3	Nguyễn Anh Kỳ	27/07/2007	
21	207275	P1.15	11A3	Phan Nguyễn Uyên Linh	06/01/2007	
22	207277	P1.15	11A3	Đặng Thành Long	28/07/2007	
23	207282	P1.16	11A3	Lương Ngọc Khánh Ly	13/08/2007	
24	207285	P1.16	11A3	Phạm Xuân Mai	23/02/2007	
25	207286	P1.16	11A3	Thái Tuệ Mẫn	04/10/2007	
26	207289	P1.16	11A3	Nguyễn Hoàng Minh	02/12/2007	
27	207288	P1.16	11A3	Hồng Nhật Minh	24/10/2007	
28	207296	P1.16	11A3	Nguyễn Minh Nam	31/01/2007	
29	207300	P1.16	11A3	Đào Nguyễn Thiên Ngân	12/08/2007	
30	207307	P1.17	11A3	Từ Hà Bảo Ngọc	18/04/2007	
31	207304	P1.17	11A3	Bùi Thị Minh Ngọc	25/01/2007	
32	207309	P1.17	11A3	Nguyễn Hữu Nguyên	15/05/2007	
33	207311	P1.17	11A3	Nguyễn Thành Nhân	19/05/2007	
34	207310	P1.17	11A3	Lê Trần Trọng Nhân	12/11/2007	
35	207313	P1.17	11A3	Nguyễn Đặng Yến Nhi	15/07/2007	
36	207321	P1.17	11A3	Nguyễn Trần Quế Oanh	14/11/2007	
37	207330	P1.18	11A3	Trần Thiên Phúc	29/07/2007	
38	207328	P1.18	11A3	Nguyễn Vương Thiên Phúc	08/10/2007	
39	207336	P1.18	11A3	Vũ Minh Phương	29/11/2007	
40	207334	P1.18	11A3	Trần Thị Thu Phương	09/04/2007	
41	207340	P1.18	11A3	Phan Lê Khánh Quân	18/08/2007	
42	207339	P1.18	11A3	Mai Minh Quân	21/05/2007	
43	207343	P1.18	11A3	Nguyễn Huy Xuân Sơn	07/11/2007	
44	207346	P1.18	11A3	Vũ Minh Tâm	24/08/2007	
45	207357	P2.01	11A3	Nguyễn Hoàng Thông	20/03/2007	
46	207358	P2.01	11A3	Võ Hoàng Thông	05/10/2007	
47	207359	P2.01	11A3	Đỗ Thị Anh Thư	03/10/2007	
48	207367	P2.01	11A3	Lê Ngọc Toàn	05/02/2007	
49	207374	P2.02	11A3	Đỗ Quang Trung	23/06/2007	
50	207376	P2.02	11A3	Lê Phạm Bảo Tú	24/08/2007	
51	207381	P2.02	11A3	Hồ Sỹ Vũ	17/01/2007	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	207199	P1.12	11A4	Trương Ngọc Phương Anh	05/07/2007	
2	207190	P1.12	11A4	Đặng Phúc Quỳnh Anh	05/02/2007	
3	207216	P1.13	11A4	Huỳnh Thanh Duy	14/10/2007	
4	207218	P1.13	11A4	Lê Thị Mỹ Duyên	22/12/2007	
5	207222	P1.13	11A4	Đặng Đại Đức	02/01/2007	
6	207238	P1.14	11A4	Nguyễn Huy Hoàng	04/10/2007	
7	207245	P1.14	11A4	Phạm Thị Ngọc Huyền	07/02/2007	
8	207249	P1.14	11A4	Trần Lê Khánh Hưng	21/06/2007	
9	207260	P1.15	11A4	Dương Minh Khánh	08/12/2007	
10	207262	P1.15	11A4	Phan Đăng Khoa	17/10/2007	
11	207266	P1.15	11A4	Nguyễn Minh Khuê	14/07/2007	
12	207267	P1.15	11A4	Cao Văn Tuấn Kiệt	02/11/2007	
13	207273	P1.15	11A4	Nguyễn Vũ Thảo Linh	25/05/2007	
14	207271	P1.15	11A4	Đinh Thị Yến Linh	20/06/2007	
15	207280	P1.16	11A4	Nguyễn Xuân Lộc	18/02/2007	
16	207284	P1.16	11A4	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	04/12/2007	
17	207283	P1.16	11A4	Lương Hoàng Thanh Mai	02/01/2007	
18	207292	P1.16	11A4	Tôn Khải Minh	13/02/2007	
19	207291	P1.16	11A4	Nguyễn Nhật Minh	28/05/2007	
20	207297	P1.16	11A4	Phan Hà Nam	22/10/2007	
21	207298	P1.16	11A4	Trần Thế Nam	17/03/2007	
22	207314	P1.17	11A4	Nguyễn Hồ Phương Nhi	02/08/2007	
23	207312	P1.17	11A4	Đinh Ý Nhi	17/07/2007	
24	207319	P1.17	11A4	Lâm Như	02/02/2007	
25	207318	P1.17	11A4	Hồ Quỳnh Như	19/04/2007	
26	207322	P1.17	11A4	Đặng Trọng Đức Phát	20/02/2007	
27	207326	P1.18	11A4	Lê Vũ Hoàng Phúc	26/05/2007	
28	207325	P1.18	11A4	Huỳnh Minh Phúc	14/10/2007	
29	207335	P1.18	11A4	Vũ Đào Mai Phương	20/06/2007	
30	207333	P1.18	11A4	Nguyễn Thiên Phương	01/05/2007	
31	207332	P1.18	11A4	Mai Lê Thùy Phương	26/08/2007	
32	207342	P1.18	11A4	Nguyễn Như Quỳnh	22/11/2007	
33	207347	P2.01	11A4	Nguyễn Viết Thành	29/03/2007	
34	207352	P2.01	11A4	Nguyễn Mai Nhất Thắng	07/04/2007	
35	207353	P2.01	11A4	Nguyễn Bảo Thiên	18/12/2007	
36	207355	P2.01	11A4	Trần Ngọc Thịnh	08/09/2007	
37	207364	P2.01	11A4	Tiêu Ngọc Anh Thư	18/09/2007	
38	207360	P2.01	11A4	Lại Minh Thư	14/12/2007	
39	207365	P2.01	11A4	Lê Mai Thy	02/08/2007	
40	207369	P2.01	11A4	Phan Thùy Trang	21/12/2007	
41	207368	P2.01	11A4	Đặng Hoàng Yến Trang	13/06/2007	
42	207370	P2.02	11A4	Nguyễn Phạm Ngọc Trâm	27/02/2007	
43	207371	P2.02	11A4	Trần Ngọc Trâm	19/10/2007	
44	207375	P2.02	11A4	Lê Quốc Trung	12/06/2007	
45	207377	P2.02	11A4	Cao Minh Tuấn	30/09/2007	
46	207380	P2.02	11A4	Nguyễn Tiến Việt	11/05/2007	
47	207383	P2.02	11A4	Trịnh Hoàng Vũ	30/11/2007	
48	207385	P2.02	11A4	Nguyễn Lê Tường Vy	09/05/2007	
49	207386	P2.02	11A4	Nguyễn Ngọc Tường Vy	18/12/2007	
50	207387	P2.02	11A4	Trần Hải Yến	09/11/2007	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	208390	P2.03	11A5	Võ Song An	10/05/2007	
2	208388	P2.03	11A5	Nguyễn Thúy An	12/07/2007	
3	208393	P2.03	11A5	Nguyễn Lê Đức Anh	22/07/2007	
4	208395	P2.03	11A5	Nguyễn Thúy Mai Anh	24/03/2007	
5	208396	P2.03	11A5	Võ Mai Anh	09/09/2007	
6	208392	P2.03	11A5	Đinh Nguyễn Phương Anh	03/05/2007	
7	208391	P2.03	11A5	Bùi Nguyễn Quỳnh Anh	14/08/2007	
8	208400	P2.03	11A5	Nguyễn Phúc An Bình	10/07/2007	
9	208399	P2.03	11A5	Nguyễn Bảo Hương Bình	22/11/2007	
10	208398	P2.03	11A5	Hồ Ngọc Bình	16/05/2007	
11	208401	P2.03	11A5	Nguyễn Quốc Danh	05/05/2007	
12	208402	P2.03	11A5	Phạm Trí Dũng	07/12/2007	
13	208404	P2.03	11A5	Huỳnh Thiện Duyên	27/10/2007	
14	208405	P2.03	11A5	Trần Thành Đạt	01/04/2007	
15	208406	P2.03	11A5	Lê Hải Đăng	25/07/2007	
16	208407	P2.03	11A5	Lê Thị Ngọc Diệp	28/03/2007	
17	208409	P2.04	11A5	Phạm Thanh Hằng	26/08/2007	
18	208410	P2.04	11A5	Nguyễn Thu Hiền	10/05/2007	
19	208412	P2.04	11A5	Trương Mỹ Hoa	29/08/2007	
20	208415	P2.04	11A5	Trần Nguyễn Nguyên Khang	07/03/2007	
21	208414	P2.04	11A5	Nguyễn Phúc Khang	24/10/2007	
22	208416	P2.04	11A5	Võ Ngọc Phương Khanh	06/12/2007	
23	208417	P2.04	11A5	Võ Ngọc Bảo Khánh	24/09/2007	
24	208418	P2.04	11A5	Đặng Minh Khuê	26/08/2007	
25	208420	P2.04	11A5	Mai Trần Phúc Lâm	24/03/2007	
26	208423	P2.04	11A5	Nguyễn Diệu Linh	02/06/2007	
27	208425	P2.04	11A5	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	24/03/2007	
28	208421	P2.04	11A5	Đặng Lê Trúc Linh	03/08/2007	
29	208424	P2.04	11A5	Nguyễn Hoàng Yến Linh	20/03/2007	
30	208426	P2.04	11A5	Nguyễn Thành Lộc	12/05/2007	
31	208427	P2.04	11A5	Nguyễn Thị Xuân Lộc	07/08/2007	
32	208428	P2.04	11A5	Lương Thiên Lý	25/09/2007	
33	208431	P2.05	11A5	Nguyễn Phương Nam	29/06/2007	
34	208437	P2.05	11A5	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	15/10/2007	
35	208455	P2.06	11A5	Nguyễn Hưng Thịnh	25/08/2007	
36	208458	P2.06	11A5	Trần Minh Thư	18/11/2007	
37	208460	P2.06	11A5	Hoàng Thu Trang	07/02/2007	
38	208461	P2.06	11A5	Nguyễn Minh Trí	21/03/2007	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	208389	P2.03	11A6	Thạch Bảo Phú An	04/03/2007	
2	208397	P2.03	11A6	Võ Ngọc Lan Anh	12/01/2007	
3	208394	P2.03	11A6	Nguyễn Phương Anh	03/01/2007	
4	208403	P2.03	11A6	Hoàng Võ Minh Duyên	07/04/2007	
5	208408	P2.03	11A6	Nguyễn Lê Gia Hân	20/03/2007	
6	208411	P2.04	11A6	Phạm Bách Hiệp	15/08/2007	
7	208413	P2.04	11A6	Nguyễn Phạm Quang Huy	16/01/2007	
8	208419	P2.04	11A6	Trần Tuấn Kiệt	15/04/2007	
9	208422	P2.04	11A6	Lại Gia Linh	26/03/2007	
10	208429	P2.04	11A6	Nguyễn Quốc Minh	05/02/2007	
11	208430	P2.05	11A6	Vũ Hà My	12/12/2007	
12	208433	P2.05	11A6	Võ Thị Kim Ngân	13/09/2007	
13	208432	P2.05	11A6	Đinh Nhật Ngân	13/12/2007	
14	208434	P2.05	11A6	Bùi Gia Nghi	08/10/2007	
15	208436	P2.05	11A6	Nguyễn Phương Nghi	24/01/2007	
16	208435	P2.05	11A6	Hà Nguyễn Xuân Nghi	07/01/2007	
17	208439	P2.05	11A6	Trần Ngọc Thảo Nguyên	03/09/2007	
18	208438	P2.05	11A6	Nguyễn Tổ Nguyên	07/07/2007	
19	208440	P2.05	11A6	Phạm Quang Nhật	08/08/2007	
20	208441	P2.05	11A6	Lê Hà Bảo Nhi	09/10/2007	
21	208442	P2.05	11A6	Trần Thụy Hạnh Nhi	22/12/2007	
22	208443	P2.05	11A6	Vũ Ngọc Xuân Nhi	15/03/2007	
23	208444	P2.05	11A6	Châu Đình Quốc Phú	06/09/2007	
24	208445	P2.05	11A6	Huỳnh Hoàng Phúc	05/05/2007	
25	208446	P2.05	11A6	Hồ Lê Minh Phương	04/06/2007	
26	208447	P2.05	11A6	Thông Minh Quân	06/04/2007	
27	208448	P2.05	11A6	Nguyễn Hoàng Nam Quỳnh	02/01/2007	
28	208449	P2.05	11A6	Nguyễn Ngọc Quỳnh	21/12/2007	
29	208450	P2.05	11A6	Nguyễn Trọng Thạch	17/05/2007	
30	208451	P2.06	11A6	Trương Đình Thanh	27/11/2007	
31	208452	P2.06	11A6	Đoàn Phương Ngọc Thảo	08/05/2007	
32	208453	P2.06	11A6	Hồ Hữu Thắng	06/12/2007	
33	208454	P2.06	11A6	Nguyễn Võ Đoan Thi	11/01/2007	
34	208456	P2.06	11A6	Phạm Hoàng Kim Thoa	25/07/2007	
35	208457	P2.06	11A6	Nguyễn Thị Minh Thư	02/10/2007	
36	208459	P2.06	11A6	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	23/02/2007	
37	208462	P2.06	11A6	Trần Quang Quốc Tùng	18/11/2007	
38	208463	P2.06	11A6	Nguyễn Thảo Vân	05/02/2007	
39	208464	P2.06	11A6	Lê Khánh Vy	06/12/2007	
40	208466	P2.06	11A6	Trần Thị Khánh Vy	30/05/2007	
41	208465	P2.06	11A6	Nguyễn Thụy Uyên Vy	22/02/2007	
42	208467	P2.06	11A6	Trần Ngọc Như Ý	25/03/2007	
43	208469	P2.06	11A6	Thái Hải Yển	12/06/2007	
44	208468	P2.06	11A6	Dương Lâm Xuân Yển	13/04/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	209470	P2.07	11A7	Nguyễn Đặng Vân Anh	26/06/2007	
2	209471	P2.07	11A7	Nguyễn Gia Bách	12/09/2007	
3	209472	P2.07	11A7	Lê Hoàng Minh Châu	03/09/2007	
4	209473	P2.07	11A7	Phạm Mạnh Cường	11/09/2007	
5	209474	P2.07	11A7	Nguyễn Thành Đạt	07/06/2007	
6	209475	P2.07	11A7	Trần Thanh Hà	02/11/2007	
7	209476	P2.07	11A7	Huỳnh Ngọc Hân	12/11/2007	
8	209477	P2.07	11A7	Hoàng Duy Khang	03/07/2007	
9	209480	P2.07	11A7	Phan Mạnh Khang	07/01/2007	
10	209479	P2.07	11A7	Nguyễn Khang	03/01/2007	
11	209478	P2.07	11A7	Nguyễn Hoàng Phúc Khang	25/02/2007	
12	209481	P2.07	11A7	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	23/10/2007	
13	209482	P2.07	11A7	Nguyễn Hữu Anh Khoa	09/11/2007	
14	209483	P2.07	11A7	Huỳnh Quách Hào Kiệt	29/04/2007	
15	209484	P2.07	11A7	Phạm Bảo Lâm	09/11/2007	
16	209485	P2.07	11A7	Đoàn Khánh Ly	22/04/2007	
17	209486	P2.07	11A7	Nguyễn Thị Phương Mai	11/05/2007	
18	209487	P2.07	11A7	Phạm Uyên Mai	09/02/2007	
19	209488	P2.07	11A7	Lâm Đăng Minh	10/08/2007	
20	209489	P2.08	11A7	Chu Nguyễn Lê Na	17/04/2007	
21	209491	P2.08	11A7	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	11/10/2007	
22	209490	P2.08	11A7	Nguyễn Kim Ngân	27/12/2007	
23	209492	P2.08	11A7	Nguyễn Minh Ngọc	15/05/2007	
24	209493	P2.08	11A7	Nguyễn Phúc Thiện Nhân	29/01/2007	
25	209494	P2.08	11A7	Lê Nguyễn Phương Nhi	14/01/2007	
26	209495	P2.08	11A7	Nguyễn Ngọc Vân Nhi	28/11/2007	
27	209496	P2.08	11A7	Trương Diệu Tâm Như	14/02/2007	
28	209497	P2.08	11A7	Lê Hoàng Phúc	02/05/2007	
29	209498	P2.08	11A7	Nguyễn Vũ Diễm Quỳnh	03/12/2007	
30	209499	P2.08	11A7	Trần Lê Thanh	20/03/2007	
31	209501	P2.08	11A7	Trần Ngọc Anh Thư	26/05/2007	
32	209500	P2.08	11A7	Lê Ngọc Minh Thư	21/02/2007	
33	209502	P2.08	11A7	Phạm Minh Tiến	28/12/2007	
34	209503	P2.08	11A7	Nguyễn Bảo Trân	02/10/2007	
35	209504	P2.08	11A7	Đặng Ngọc Thảo Trinh	22/02/2007	
36	209505	P2.08	11A7	Cao Tiến Trục	03/08/2007	
37	209506	P2.08	11A7	Trưởng Công Tuấn	21/02/2007	
38	209507	P2.08	11A7	Nguyễn Đặng Thanh Vân	03/09/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	210508	P2.09	11A8	Lê Phương Anh	23/11/2007	
2	210509	P2.09	11A8	Ngô Tuấn Anh	21/08/2007	
3	210510	P2.09	11A8	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	18/12/2007	
4	210511	P2.09	11A8	Nguyễn Tấn Bổng	02/10/2007	
5	210512	P2.09	11A8	Lê Ngọc Diễm Châu	07/11/2007	
6	210513	P2.09	11A8	Vương Trần Ngọc Dung	16/09/2007	
7	210514	P2.09	11A8	Vũ Nguyễn Tấn Dũng	16/05/2007	
8	210515	P2.09	11A8	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	07/04/2007	
9	210516	P2.09	11A8	Nguyễn Hoàng Hương Giang	26/04/2007	
10	210517	P2.09	11A8	Nguyễn Cao Gia Hào	12/06/2007	
11	210518	P2.09	11A8	Hà Hải Bảo Hân	17/06/2007	
12	210520	P2.09	11A8	Trần Phạm Bảo Hân	27/03/2007	
13	210519	P2.09	11A8	Huỳnh Minh Hân	21/05/2007	
14	210521	P2.09	11A8	Trần Vũ Thảo Hiền	14/02/2007	
15	210522	P2.09	11A8	Nguyễn Hoàng Minh Hiếu	24/12/2007	
16	210523	P2.09	11A8	Phạm Vũ Tấn Hưng	25/09/2007	
17	210524	P2.09	11A8	Nguyễn Nhất Huy Khang	29/03/2007	
18	210525	P2.09	11A8	Lê Huỳnh Khánh	09/09/2007	
19	210526	P2.09	11A8	Mai Đăng Khoa	15/12/2007	
20	210527	P2.09	11A8	Trần Mai Khôi	26/11/2007	
21	210528	P2.09	11A8	Hoàng Long	10/08/2007	
22	210529	P2.10	11A8	Nguyễn Phương Mai	25/04/2007	
23	210530	P2.10	11A8	Phan Bảo Nam	11/06/2007	
24	210531	P2.10	11A8	Nguyễn Thiện Nhân	20/05/2007	
25	210533	P2.10	11A8	Nguyễn Thảo Nhi	25/09/2007	
26	210535	P2.10	11A8	Trần Đình Uyên Nhi	25/07/2007	
27	210534	P2.10	11A8	Phan Uyên Nhi	27/06/2007	
28	210532	P2.10	11A8	Đồng Hà Ý Nhi	27/12/2007	
29	210536	P2.10	11A8	Nguyễn Ngọc Khánh Niên	28/06/2007	
30	210537	P2.10	11A8	Trần Minh Quang	18/05/2007	
31	210538	P2.10	11A8	Phạm Phúc Anh Quân	31/05/2007	
32	210539	P2.10	11A8	Hồ Nguyễn Yến Thanh	20/03/2007	
33	210540	P2.10	11A8	Nguyễn Quang Thắng	12/04/2007	
34	210541	P2.10	11A8	Nguyễn Duy Thiện	01/01/2007	
35	210542	P2.10	11A8	Đào Anh Thư	07/09/2007	
36	210543	P2.10	11A8	Lê Thị Anh Thư	17/08/2007	
37	210544	P2.10	11A8	Trần Nguyễn Minh Tiến	14/07/2007	
38	210545	P2.10	11A8	Trần Thanh Toàn	21/07/2007	
39	210546	P2.10	11A8	Đinh Lê Minh Triết	05/01/2007	
40	210547	P2.10	11A8	Phan Bảo Trung	09/10/2007	
41	210548	P2.10	11A8	Trần Nguyễn Minh Tú	27/06/2007	
42	210549	P2.10	11A8	Đào Nguyễn Hải Yến	17/12/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	211550	P2.11	11D1	Bùi Ngọc Khánh An	28/07/2007	
2	211551	P2.11	11D1	Nguyễn Ngọc Thụy An	29/04/2007	
3	211553	P2.11	11D1	Nguyễn Bảo Anh	01/06/2007	
4	211552	P2.11	11D1	Mai Huỳnh Ngọc Ánh	19/04/2007	
5	211554	P2.11	11D1	Nguyễn Đạt Anna	21/05/2007	
6	211555	P2.11	11D1	Nguyễn Ngọc Diệu	21/12/2007	
7	211556	P2.11	11D1	Đặng Hải Đăng	07/08/2007	
8	211557	P2.11	11D1	Hứa Nguyễn Thái Hà	25/04/2007	
9	211558	P2.11	11D1	Mai Ngọc Ánh Hân	09/01/2007	
10	211560	P2.11	11D1	Trần Gia Hân	17/01/2007	
11	211559	P2.11	11D1	Nguyễn Ngọc Minh Hân	21/02/2007	
12	211561	P2.11	11D1	Trần Nhật Đan Khanh	25/10/2007	
13	211562	P2.11	11D1	Trịnh Đoàn Phan Khanh	04/10/2007	
14	211563	P2.11	11D1	Lê Hồng Khánh	07/01/2007	
15	211564	P2.11	11D1	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	01/08/2007	
16	211566	P2.11	11D1	Trần Khánh Linh	17/11/2007	
17	211565	P2.11	11D1	Huỳnh Đỗ Mỹ Linh	16/11/2007	
18	211567	P2.11	11D1	Nguyễn Thị Quỳnh Lưu	24/05/2007	
19	211568	P2.11	11D1	Lâm Nguyễn Nhựt Minh	22/11/2007	
20	211569	P2.11	11D1	Đoàn Kim Ngân	22/03/2007	
21	211572	P2.12	11D1	Trần Như Bảo Ngọc	19/11/2007	
22	211570	P2.11	11D1	Nguyễn Minh Ngọc	07/10/2007	
23	211571	P2.11	11D1	Nguyễn Vũ Thanh Ngọc	04/04/2007	
24	211573	P2.12	11D1	Lê Ngọc Khôi Nguyên	02/10/2007	
25	211574	P2.12	11D1	Nguyễn Phương Yến Nhi	24/12/2007	
26	211575	P2.12	11D1	Võ Thụy Xuân Nhiên	16/04/2007	
27	211576	P2.12	11D1	Nguyễn Lê Như	12/12/2007	
28	211577	P2.12	11D1	Phạm Hưng Phú	04/02/2007	
29	211578	P2.12	11D1	Bùi Thị Lam Phương	04/03/2007	
30	211579	P2.12	11D1	Lê Nguyễn Mai Phương	28/07/2007	
31	211580	P2.12	11D1	Nguyễn Thị Mai Phương	05/07/2007	
32	211581	P2.12	11D1	Nguyễn Đăng Quang	12/03/2007	
33	211582	P2.12	11D1	Lê Nguyên Minh Quân	26/10/2007	
34	211583	P2.12	11D1	Vũ Nguyễn Minh Quân	02/09/2007	
35	211584	P2.12	11D1	Đỗ Nguyễn Minh Sáng	01/01/2007	
36	211585	P2.12	11D1	Đỗ Ngọc Phương Thi	19/05/2007	
37	211588	P2.12	11D1	Nguyễn Hoàng Anh Thư	03/02/2007	
38	211587	P2.12	11D1	Lê Trần Minh Thư	11/11/2007	
39	211586	P2.12	11D1	Hà Song Thư	07/02/2007	
40	211589	P2.12	11D1	Hoàng Bảo Thy	05/11/2007	
41	211590	P2.12	11D1	Nguyễn Thị Hiền Trang	12/06/2007	
42	211591	P2.12	11D1	Trần Nguyễn Thùy Trang	07/09/2007	
43	211592	P2.12	11D1	Trần Thị Khánh Trân	06/04/2007	
44	211593	P2.12	11D1	Nguyễn Minh Trung	28/10/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	212596	P2.13	11D2	Nguyễn Nhị Hà Anh	23/12/2007	
2	212595	P2.13	11D2	Mai Thị Mai Anh	10/10/2007	
3	212594	P2.13	11D2	Bùi Nguyễn Phương Anh	18/07/2007	
4	212599	P2.13	11D2	Võ Quang Anh	17/03/2007	
5	212597	P2.13	11D2	Nguyễn Thanh Quỳnh Anh	21/06/2007	
6	212598	P2.13	11D2	Phan Thảo Anh	22/12/2007	
7	212600	P2.13	11D2	Phan Nhất Quế Chi	04/04/2007	
8	212601	P2.13	11D2	Nguyễn Hoàng Đạt	01/09/2007	
9	212602	P2.13	11D2	Ngô Nguyễn Gia Hân	10/11/2007	
10	212603	P2.13	11D2	Trịnh Minh Hiếu	26/11/2007	
11	212604	P2.13	11D2	Nguyễn Trình Quỳnh Hương	23/11/2007	
12	212605	P2.13	11D2	Lê Phú Hoàng Long	15/10/2007	
13	212606	P2.13	11D2	Trần Kim Long	14/12/2007	
14	212607	P2.13	11D2	Đỗ Hoàng Phương Mai	12/03/2007	
15	212609	P2.13	11D2	Trần Ngọc Khánh Minh	09/03/2007	
16	212608	P2.13	11D2	Huỳnh Lê Minh	05/06/2007	
17	212610	P2.14	11D2	Mai Nguyễn Hà My	18/04/2007	
18	212611	P2.14	11D2	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	04/04/2007	
19	212612	P2.14	11D2	Lương Khánh Ngọc	19/08/2007	
20	212613	P2.14	11D2	Nguyễn Thịnh Nhân	28/11/2007	
21	212614	P2.14	11D2	Nguyễn Đình Uyên Phương	21/04/2007	
22	212615	P2.14	11D2	Lê Thu Tâm	28/03/2007	
23	212616	P2.14	11D2	Nguyễn Đoan Thanh	02/01/2007	
24	212617	P2.14	11D2	Nguyễn Ngọc Mỹ Thuận	01/03/2007	
25	212618	P2.14	11D2	Nguyễn Ngọc Thanh Thy	01/01/2007	
26	212619	P2.14	11D2	Bùi Nguyễn Yến Trang	23/12/2007	
27	212620	P2.14	11D2	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	08/08/2007	
28	212621	P2.14	11D2	Nguyễn Phúc Bảo Trân	28/11/2007	
29	212622	P2.14	11D2	Nguyễn Minh Uyên	02/02/2007	
30	212623	P2.14	11D2	Phạm Nguyễn Thảo Vy	10/12/2007	
31	212624	P2.14	11D2	Nguyễn Thị Mỹ Yên	17/12/2007	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	301002	P2.04	12CT	Nguyễn Vũ Minh Anh	09/11/2006	
2	301001	P2.04	12CT	Nguyễn Quỳnh Phương Anh	24/07/2006	
3	301003	P2.04	12CT	Đinh Gia Cát	25/05/2006	
4	301004	P2.04	12CT	Lê Bảo Châu	31/03/2006	
5	301005	P2.04	12CT	Mai Quỳnh Châu	14/09/2006	
6	301006	P2.04	12CT	Phạm Duy	08/02/2006	
7	301008	P2.04	12CT	Lê Huỳnh Anh Đức	17/08/2006	
8	301007	P2.04	12CT	Đào Phan Tiến Đức	21/01/2006	
9	301009	P2.04	12CT	Nguyễn Phạm Sang Giàu	04/08/2006	
10	301010	P2.04	12CT	Trần Trung Hiếu	02/11/2006	
11	301011	P2.04	12CT	Nguyễn Thái Hòa	16/04/2006	
12	301012	P2.04	12CT	Nguyễn Trần Hoàng Huân	02/03/2006	
13	301013	P2.04	12CT	Lưu Gia Huy	22/03/2006	
14	301014	P2.04	12CT	Phạm Gia Huy	06/09/2006	
15	301015	P2.04	12CT	Ngô Tùng Khải	16/03/2006	
16	301016	P2.04	12CT	Nguyễn Đăng Khánh	07/06/2006	
17	301017	P2.04	12CT	Hậu Nguyễn Hương Linh	10/05/2006	
18	301018	P2.04	12CT	Trần Thị Phương Linh	17/09/2006	
19	301019	P2.05	12CT	Hồ Trần Quỳnh Mai	04/03/2006	
20	301020	P2.05	12CT	Thân Nhật Minh	15/06/2006	
21	301021	P2.05	12CT	Trần Nguyễn Kim Ngân	20/10/2006	
22	301022	P2.05	12CT	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	26/03/2006	
23	301023	P2.05	12CT	Bùi Trần Phúc Nguyên	31/05/2006	
24	301024	P2.05	12CT	Trần Hoài Nhân	19/05/2006	
25	301025	P2.05	12CT	Lê Quang Nhật	31/05/2006	
26	301026	P2.05	12CT	Lê Thị Yến Nhi	19/08/2006	
27	301027	P2.05	12CT	Lê Thiên Phú	17/09/2006	
28	301028	P2.05	12CT	Lê Nguyên Giang San	21/05/2006	
29	301029	P2.05	12CT	Dương Thanh Thảo	16/06/2006	
30	301030	P2.05	12CT	Bùi Minh Thư	04/05/2006	
31	301031	P2.05	12CT	Nguyễn Vũ Anh Thy	10/04/2006	
32	301032	P2.05	12CT	Phạm Trần Đức Trí	30/10/2006	
33	301033	P2.05	12CT	Cao Nguyễn Bá Vinh	19/04/2006	
34	301035	P2.05	12CT	Lê Ngọc Tường Vy	09/03/2006	
35	301034	P2.05	12CT	Đoàn Nguyễn Tường Vy	28/06/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	302036	P2.06	12CL	Nguyễn Thành An	11/08/2006	
2	302039	P2.06	12CL	Trần Bảo Anh	22/07/2006	
3	302037	P2.06	12CL	Nguyễn Đỗ Ngọc Anh	25/11/2006	
4	302038	P2.06	12CL	Nguyễn Ngọc Vân Anh	01/04/2006	
5	302040	P2.06	12CL	Nguyễn Hồng Thiên Ân	10/10/2006	
6	302041	P2.06	12CL	Phạm Đức Thanh Bình	01/03/2006	
7	302042	P2.06	12CL	Nguyễn Dương	08/03/2006	
8	302043	P2.06	12CL	Trần Văn Đức	02/06/2006	
9	302044	P2.06	12CL	Lê Công Bảo Gia	22/06/2006	
10	302045	P2.06	12CL	Thái Hoàng Minh Hiếu	14/02/2006	
11	302046	P2.06	12CL	Lê Minh Hoàng	13/12/2006	
12	302047	P2.06	12CL	Hà Gia Huy	29/05/2006	
13	302048	P2.06	12CL	Phạm Quốc Huy	13/11/2006	
14	302049	P2.06	12CL	Trần Mạnh Hưng	11/09/2006	
15	302050	P2.06	12CL	Đặng Anh Khang	19/03/2006	
16	302051	P2.06	12CL	Đỗ Tuấn Khang	05/06/2006	
17	302052	P2.06	12CL	Nguyễn Hoàng Đăng Khánh	14/02/2006	
18	302053	P2.06	12CL	Thái Đăng Khoa	13/01/2006	
19	302054	P2.06	12CL	Phùng Khắc Khoan	22/02/2006	
20	302055	P2.06	12CL	Trương Trung Kiên	28/11/2006	
21	302056	P2.07	12CL	Lưu Nguyễn Khánh Linh	10/08/2006	
22	302057	P2.07	12CL	Trần Thụy Phương My	18/03/2006	
23	302059	P2.07	12CL	Trần Xuân Hải Nam	24/09/2006	
24	302058	P2.07	12CL	Nguyễn Văn Nam	27/02/2006	
25	302060	P2.07	12CL	Nguyễn Phương Nguyên	31/07/2006	
26	302061	P2.07	12CL	Nguyễn Hoàng Phúc	25/07/2006	
27	302062	P2.07	12CL	Dư Diệu Quân	17/04/2006	
28	302063	P2.07	12CL	Nguyễn Như Quỳnh	20/04/2006	
29	302064	P2.07	12CL	Mai Hoàn Sơn	08/03/2006	
30	302065	P2.07	12CL	Nguyễn Quang Thái	20/09/2006	
31	302067	P2.07	12CL	Trần Minh Tấn Thành	27/06/2006	
32	302066	P2.07	12CL	Nguyễn Việt Thành	28/09/2006	
33	302068	P2.07	12CL	Lê Thị Minh Thư	14/06/2006	
34	302069	P2.07	12CL	Võ Lê Uyên Trang	03/08/2006	
35	302070	P2.07	12CL	Lý Hoài Trân	28/04/2006	
36	302071	P2.07	12CL	Trịnh Trương Tuyển	07/07/2006	
37	302072	P2.07	12CL	Đặng Quang Vinh	28/08/2006	
38	302073	P2.07	12CL	Đào Hà Vy	21/04/2006	
39	302074	P2.07	12CL	Trương Thị Hoàng Yến	22/07/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	303075	P2.08	12CH	Lê Đức Anh	08/12/2006	
2	303076	P2.08	12CH	Đặng Thiên Bảo	15/05/2006	
3	303077	P2.08	12CH	Đặng Thái Bình	26/11/2006	
4	303078	P2.08	12CH	Tạ Nguyễn Quỳnh Châu	26/07/2006	
5	303080	P2.08	12CH	Huỳnh Minh Dũng	29/10/2006	
6	303079	P2.08	12CH	Hoàng Trí Dũng	05/08/2006	
7	303081	P2.08	12CH	Lê Trung Dũng	18/03/2006	
8	303082	P2.08	12CH	Trần Khánh Đăng	20/10/2006	
9	303083	P2.08	12CH	Nguyễn Hữu Hà	25/08/2006	
10	303084	P2.08	12CH	Võ Thạch Hiếu Hân	07/01/2006	
11	303085	P2.08	12CH	Trương Xuân Hoàng	23/08/2006	
12	303087	P2.08	12CH	Trần Anh Khoa	03/11/2006	
13	303086	P2.08	12CH	Nguyễn Lê Minh Khoa	05/04/2006	
14	303088	P2.08	12CH	Nguyễn Huỳnh Lâm	02/08/2006	
15	303089	P2.08	12CH	Trà Quang Minh	15/08/2006	
16	303090	P2.08	12CH	Nguyễn Thành Nam	16/12/2006	
17	303091	P2.08	12CH	Thái Tú Nghi	27/06/2006	
18	303092	P2.08	12CH	Đỗ Khánh Ngọc	05/10/2006	
19	303093	P2.08	12CH	Nguyễn Văn Phát	03/02/2006	
20	303094	P2.09	12CH	Nguyễn Đại Phúc	09/06/2006	
21	303095	P2.09	12CH	Phạm Thiên Phúc	08/01/2006	
22	303096	P2.09	12CH	Hồ Mai Phương	11/08/2006	
23	303097	P2.09	12CH	Nguyễn Nhật Quang	19/06/2006	
24	303098	P2.09	12CH	Võ Thanh Trúc Quỳnh	02/10/2006	
25	303099	P2.09	12CH	Nguyễn Huỳnh Sang	28/02/2006	
26	303100	P2.09	12CH	Nguyễn Ngọc Phương Tâm	10/02/2006	
27	303101	P2.09	12CH	Lê Trần Phương Thảo	16/06/2006	
28	303102	P2.09	12CH	Nguyễn Minh Thông	15/09/2006	
29	303105	P2.09	12CH	Trần Hoàng Anh Thư	22/03/2006	
30	303104	P2.09	12CH	Lý Hồng Diễm Thư	27/05/2006	
31	303103	P2.09	12CH	Chu Ngọc Minh Thư	18/12/2006	
32	303106	P2.09	12CH	Phạm Thủy Tiên	05/04/2006	
33	303107	P2.09	12CH	Nguyễn Huyền Trang	19/08/2006	
34	303108	P2.09	12CH	Nguyễn Hồng Trân	07/12/2006	
35	303109	P2.09	12CH	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	14/06/2006	
36	303110	P2.09	12CH	Phạm Quang Vinh	23/11/2006	
37	303111	P2.09	12CH	Võ Thị Thúy Vy	10/07/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	304112	P2.10	12CA	Nguyễn Khả Ái	23/03/2006	
2	304113	P2.10	12CA	Nguyễn Phương Anh	27/04/2006	
3	304114	P2.10	12CA	Phạm Thị Hương Giang	03/10/2006	
4	304115	P2.10	12CA	Tiêu Nhựt Hào	18/09/2006	
5	304116	P2.10	12CA	Nguyễn Thụy Gia Hân	19/03/2006	
6	304117	P2.10	12CA	Nguyễn Trung Hiếu	17/08/2006	
7	304119	P2.10	12CA	Trịnh Đỗ Minh Huy	30/09/2006	
8	304118	P2.10	12CA	Nguyễn Ngọc Nhật Huy	14/03/2006	
9	304120	P2.10	12CA	Đinh Trần Quê Hương	06/01/2006	
10	304121	P2.10	12CA	Ngô Triệu Khang	09/07/2006	
11	304122	P2.10	12CA	Huỳnh Kim Khánh	18/01/2006	
12	304123	P2.10	12CA	Nguyễn Tiến Đăng Khoa	07/11/2006	
13	304124	P2.10	12CA	Lê Đăng Anh Khôi	31/03/2006	
14	304125	P2.10	12CA	Nguyễn Vỹ Lâm	21/05/2006	
15	304126	P2.10	12CA	Đặng Bùi Thùy Ly	22/09/2006	
16	304128	P2.10	12CA	Thái Anh Minh	21/02/2006	
17	304127	P2.10	12CA	Nguyễn Tuấn Minh	22/03/2006	
18	304129	P2.10	12CA	Quách Thế Nam	05/02/2006	
19	304130	P2.10	12CA	Phạm Thị Tuyết Ngân	01/12/2006	
20	304131	P2.11	12CA	Dương Ngọc Phương Nghi	20/09/2006	
21	304132	P2.11	12CA	Cao Phạm Khánh Ngọc	26/03/2006	
22	304133	P2.11	12CA	Đinh Vũ Khôi Nhi	01/11/2006	
23	304135	P2.11	12CA	Nguyễn Trần Ngọc Nhi	23/07/2006	
24	304134	P2.11	12CA	Nguyễn Mỹ Uyên Nhi	03/04/2006	
25	304136	P2.11	12CA	Đặng Hồng Nhung	25/11/2006	
26	304138	P2.11	12CA	Phan Ngọc Quỳnh Như	15/04/2006	
27	304137	P2.11	12CA	Nguyễn Thị Quỳnh Như	20/01/2006	
28	304139	P2.11	12CA	Hoàng Ngọc Phước	15/06/2006	
29	304140	P2.11	12CA	Phạm Ngọc Nam Phương	09/01/2006	
30	304141	P2.11	12CA	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	27/10/2006	
31	304143	P2.11	12CA	Nguyễn Ngọc Anh Thư	25/03/2006	
32	304142	P2.11	12CA	Bùi Thị Anh Thư	29/01/2006	
33	304144	P2.11	12CA	Huỳnh Trần Hoài Thương	21/08/2006	
34	304145	P2.11	12CA	Mai Vũ Minh Trí	30/03/2006	
35	304146	P2.11	12CA	Nguyễn Cao Khánh Vân	04/01/2006	
36	304147	P2.11	12CA	Nguyễn Võ Song Vi	28/05/2006	
37	304148	P2.11	12CA	Nguyễn Thảo Vy	14/11/2006	
38	304149	P2.11	12CA	Vũ Trần Thanh Xuân	03/02/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	305150	P2.12	12CV	Nguyễn Lê Trúc An	12/11/2006	
2	305151	P2.12	12CV	Đặng Thị Minh Châu	23/02/2006	
3	305152	P2.12	12CV	Đinh Diệp Mai Chi	26/03/2006	
4	305153	P2.12	12CV	Trần Thị Huyền Diệu	19/01/2006	
5	305154	P2.12	12CV	Nguyễn Hồng Giang	10/02/2006	
6	305155	P2.12	12CV	Nguyễn Vũ Gia Hân	14/10/2006	
7	305156	P2.12	12CV	Nguyễn Đăng Khoa	26/02/2006	
8	305157	P2.12	12CV	Nguyễn Ngọc Lan Khuê	18/01/2006	
9	305158	P2.12	12CV	Đỗ Thùy Linh	28/09/2006	
10	305159	P2.12	12CV	Lê Tuệ Mi	08/07/2006	
11	305160	P2.12	12CV	Phan Thị Ngọc Nga	18/04/2006	
12	305163	P2.12	12CV	Vũ Hoàng Khánh Ngân	28/05/2006	
13	305161	P2.12	12CV	Nguyễn Thị Kim Ngân	10/08/2006	
14	305162	P2.12	12CV	Nguyễn Trần Kim Ngân	21/11/2006	
15	305166	P2.12	12CV	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	31/08/2006	
16	305164	P2.12	12CV	Nguyễn Thạch Bảo Ngọc	09/01/2006	
17	305165	P2.12	12CV	Nguyễn Trần Hồng Ngọc	15/03/2006	
18	305167	P2.12	12CV	Nguyễn Việt Nguyên	27/04/2006	
19	305168	P2.13	12CV	Nguyễn Diệp Thanh Nhã	09/10/2006	
20	305169	P2.13	12CV	Dương Thái Thảo Nhi	04/04/2006	
21	305170	P2.13	12CV	Lương Uyên Nhi	28/04/2006	
22	305171	P2.13	12CV	Lê Thị Thùy Nhung	16/07/2006	
23	305172	P2.13	12CV	Nguyễn Lê Trúc Quỳnh	11/04/2006	
24	305173	P2.13	12CV	Lý Quốc Thanh	17/01/2006	
25	305174	P2.13	12CV	Chu Thị Thanh Thảo	11/10/2006	
26	305175	P2.13	12CV	Phạm Yến Thảo	17/10/2006	
27	305176	P2.13	12CV	Nguyễn Phan Quốc Thông	24/01/2006	
28	305177	P2.13	12CV	Kiều Minh Thư	15/03/2006	
29	305179	P2.13	12CV	Nguyễn Tâm Thy	18/12/2006	
30	305178	P2.13	12CV	Hồ Xuân Thy	17/01/2006	
31	305180	P2.13	12CV	Nguyễn Phạm Thủy Tiên	30/08/2006	
32	305181	P2.13	12CV	Đặng Ngọc Bảo Trâm	24/10/2006	
33	305182	P2.13	12CV	Nguyễn Phương Bảo Trâm	04/03/2006	
34	305183	P2.13	12CV	Nguyễn Ngọc Cát Tường	30/06/2006	
35	305184	P2.13	12CV	Tạ Tường Vân	02/03/2006	
36	305185	P2.13	12CV	Lê Nguyễn Tường Vy	02/01/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	306186	P2.14	12TH	Hoàng Phú Ân	19/06/2006	
2	306187	P2.14	12TH	Nguyễn Hoàng Hải Âu	26/01/2006	
3	306188	P2.14	12TH	Bùi Tiến Đạt	08/01/2006	
4	306189	P2.14	12TH	Nguyễn Phạm Thái Hà	16/12/2006	
5	306190	P2.14	12TH	Phùng Vũ Thanh Hoan	24/12/2006	
6	306191	P2.14	12TH	Võ Nguyễn Đăng Khoa	12/09/2006	
7	306192	P2.14	12TH	Đặng Chí Kiên	13/11/2006	
8	306193	P2.14	12TH	Đỗ Đăng Thanh Mai	15/03/2006	
9	306194	P2.14	12TH	Dương Anh Minh	07/03/2006	
10	306195	P2.14	12TH	Vương Bảo Ngọc	08/08/2006	
11	306196	P2.14	12TH	Nguyễn Minh Nguyên	03/09/2006	
12	306197	P2.14	12TH	Hoàng Hữu Minh Nhật	21/11/2006	
13	306198	P2.14	12TH	Đinh Dương Phát	11/05/2006	
14	306199	P2.14	12TH	Nguyễn Lý Gia Phát	01/04/2006	
15	306200	P2.14	12TH	Trần Nhất Thống	09/06/2006	
16	306202	P2.14	12TH	Mạc Nguyễn Anh Thư	01/01/2006	
17	306201	P2.14	12TH	Lê Thị Anh Thư	06/03/2006	
18	306203	P2.14	12TH	Phan Huỳnh Ngọc Trâm	19/08/2006	
19	306205	P2.14	12TH	Hồ Đức Trí	02/07/2006	
20	306204	P2.14	12TH	Cao Minh Trí	31/10/2006	
21	306206	P2.14	12TH	Nguyễn Minh Triết	25/04/2006	
22	306207	P2.14	12TH	Nguyễn Tiến Trung	03/10/2006	
23	306208	P2.14	12TH	Phạm Danh Tùng	21/10/2006	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	307209	P1.01	12A1	Nguyễn Ngọc Thu An	17/09/2006	
2	307214	P1.01	12A1	Trần Phạm Hoàng Anh	25/11/2006	
3	307216	P1.01	12A1	Võ Mai Lan Anh	28/11/2005	
4	307210	P1.01	12A1	Nguyễn Đình Tiến Anh	06/10/2006	
5	307212	P1.01	12A1	Nguyễn Trâm Anh	28/12/2006	
6	307213	P1.01	12A1	Trần Ngọc Ánh	25/10/2006	
7	307218	P1.01	12A1	Nguyễn Lê Bảo	23/07/2006	
8	307220	P1.01	12A1	Lê Huỳnh Tuấn Đạt	10/12/2006	
9	307222	P1.01	12A1	Đào Ngọc Hương Giang	29/09/2006	
10	307226	P1.01	12A1	Vũ Lê Hoàng	27/03/2006	
11	307225	P1.01	12A1	Nguyễn Hoàng	07/04/2006	
12	307229	P1.02	12A1	Vũ Trọng Huy	15/05/2006	
13	307234	P1.02	12A1	Nguyễn Đăng Khoa	09/04/2006	
14	307238	P1.02	12A1	Nguyễn Thị Diệu Linh	29/06/2006	
15	307237	P1.02	12A1	Nguyễn Hoàng Nhật Linh	06/04/2006	
16	307240	P1.02	12A1	Tạ Đức Long	29/01/2006	
17	307241	P1.02	12A1	Đặng Đức Lộc	19/08/2006	
18	307242	P1.02	12A1	Phạm Quang Luân	07/12/2006	
19	307243	P1.02	12A1	Phạm Đức Mạnh	18/08/2006	
20	307247	P1.02	12A1	Vũ Hà Minh	12/03/2006	
21	307245	P1.02	12A1	Phạm Phương Minh	26/02/2006	
22	307249	P1.03	12A1	Nguyễn Thúy Ngân	15/07/2006	
23	307253	P1.03	12A1	Nguyễn Huỳnh Dung Nhi	23/04/2006	
24	307254	P1.03	12A1	Phạm Hoàng Như	24/08/2006	
25	307255	P1.03	12A1	Hoàng Nguyễn Tuấn Phát	11/04/2006	
26	307256	P1.03	12A1	Ngô Văn Phát	10/01/2006	
27	307257	P1.03	12A1	Đỗ Mạnh Phước	26/02/2006	
28	307263	P1.03	12A1	Hồ Tấn Tài	22/09/2006	
29	307266	P1.03	12A1	Phạm Việt Thành	17/09/2006	
30	307271	P1.04	12A1	Hoàng Phương Thùy	01/12/2006	
31	307272	P1.04	12A1	Nguyễn Hà Thanh Thủy	20/01/2006	
32	307273	P1.04	12A1	Lê Vũ Anh Thư	20/01/2006	
33	307275	P1.04	12A1	Vũ Minh Thư	23/09/2006	
34	307278	P1.04	12A1	Dương Ngọc Trâm	01/02/2006	
35	307279	P1.04	12A1	Lê Thanh Trâm	29/04/2006	
36	307277	P1.04	12A1	Bạch Đặng Thùy Trâm	06/10/2006	
37	307280	P1.04	12A1	Hồ Minh Trí	05/02/2006	
38	307281	P1.04	12A1	Nguyễn Minh Trí	22/06/2006	
39	307283	P1.04	12A1	Võ Thanh Tú	03/10/2006	
40	307287	P1.04	12A1	Nguyễn Minh Vũ	13/04/2006	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	307211	P1.01	12A2	Nguyễn Thị Minh Anh	21/03/2006	
2	307215	P1.01	12A2	Trần Thị Quỳnh Anh	26/05/2006	
3	307217	P1.01	12A2	Diệp Thái Bảo	27/01/2006	
4	307219	P1.01	12A2	Lê Hoàng Dung	30/09/2006	
5	307221	P1.01	12A2	Nguyễn Phú Đức	17/04/2006	
6	307223	P1.01	12A2	Cao Trọng Hiếu	25/08/2006	
7	307224	P1.01	12A2	Nguyễn Đình Huy Hoàng	28/09/2006	
8	307227	P1.01	12A2	Nguyễn Thanh Hùng	02/07/2006	
9	307228	P1.01	12A2	Ngô Gia Huy	01/11/2006	
10	307231	P1.02	12A2	Đỗ Khải	25/09/2006	
11	307230	P1.02	12A2	Bùi Trinh Nguyên Khải	14/11/2006	
12	307232	P1.02	12A2	Lê Trinh Nguyên Khang	11/10/2006	
13	307233	P1.02	12A2	Đặng Hoàng Minh Khoa	13/02/2006	
14	307235	P1.02	12A2	Tổng Thế Kiệt	05/11/2006	
15	307239	P1.02	12A2	Vũ Huỳnh Khánh Linh	19/10/2006	
16	307236	P1.02	12A2	Bùi Thị Khánh Linh	24/11/2006	
17	307246	P1.02	12A2	Phó Thị Ngọc Minh	30/11/2006	
18	307244	P1.02	12A2	Nguyễn Nhật Minh	08/10/2006	
19	307248	P1.02	12A2	Lê Trung Nam	12/12/2006	
20	307250	P1.03	12A2	Lê Băng Khánh Ngọc	05/10/2006	
21	307251	P1.03	12A2	Trần Thảo Nguyên	17/02/2006	
22	307252	P1.03	12A2	Lê Nguyễn Uyên Nhi	15/04/2006	
23	307258	P1.03	12A2	Nguyễn Ngọc Phương	04/10/2006	
24	307259	P1.03	12A2	Lê Trương Kỳ Quyên	03/08/2006	
25	307260	P1.03	12A2	Trần Như Quỳnh	30/01/2006	
26	307261	P1.03	12A2	Nguyễn Vũ Kỳ Sơn	15/03/2006	
27	307262	P1.03	12A2	Trần Sơn	22/02/2006	
28	307264	P1.03	12A2	Lữ Vĩ Tân	06/06/2006	
29	307265	P1.03	12A2	Lương Minh Thanh	07/09/2006	
30	307268	P1.03	12A2	Đinh Thị Phương Thảo	11/09/2006	
31	307267	P1.03	12A2	Bùi Thị Thanh Thảo	02/07/2006	
32	307269	P1.04	12A2	Phạm Huỳnh Thiên Thiên	19/11/2006	
33	307270	P1.04	12A2	Phạm Đỗ Đức Thịnh	04/03/2006	
34	307274	P1.04	12A2	Nguyễn Minh Thư	08/06/2006	
35	307276	P1.04	12A2	Trần Ngọc Anh Thy	06/01/2006	
36	307282	P1.04	12A2	Đặng Đức Trung	13/07/2006	
37	307284	P1.04	12A2	Nguyễn Đức Tuấn	22/10/2006	
38	307285	P1.04	12A2	Đặng Phương Uyên	15/11/2006	
39	307286	P1.04	12A2	Nguyễn Ngọc Thanh Vân	17/01/2005	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	308289	P1.05	12A3	Trịnh Thùy An	21/07/2006	
2	308294	P1.05	12A3	Lý Minh Anh	09/02/2006	
3	308306	P1.05	12A3	Vũ Minh Anh	15/10/2006	
4	308290	P1.05	12A3	Bùi Phan Quỳnh Anh	22/12/2006	
5	308293	P1.05	12A3	Hoàng Thị Vân Anh	26/01/2006	
6	308300	P1.05	12A3	Nguyễn Thị Vân Anh	10/03/2006	
7	308308	P1.05	12A3	Ngô Lê Chí Bảo	07/04/2006	
8	308321	P1.06	12A3	Nguyễn Mậu Dân	14/01/2006	
9	308324	P1.06	12A3	Nguyễn Khánh Duy	20/03/2006	
10	308328	P1.06	12A3	Đoàn Công Minh Đạt	05/07/2006	
11	308337	P1.07	12A3	Nguyễn Minh Đức	12/08/2006	
12	308339	P1.07	12A3	Nguyễn Hải Thanh Giang	04/03/2006	
13	308351	P1.07	12A3	Cao Khánh Huyền	21/04/2006	
14	308363	P1.08	12A3	Trần An Khoa	28/10/2006	
15	308370	P1.08	12A3	Đỗ Vĩnh Kỳ	04/11/2006	
16	308372	P1.08	12A3	Bùi Phạm Sơn Lâm	25/01/2006	
17	308378	P1.08	12A3	Võ Khánh Linh	05/01/2006	
18	308375	P1.08	12A3	Lê Ngọc Phương Linh	20/06/2006	
19	308380	P1.08	12A3	Ngô Đình Nhật Long	21/04/2006	
20	308383	P1.08	12A3	Đặng Thanh Mai	29/06/2006	
21	308392	P1.09	12A3	Bành Thị Diễm My	21/01/2006	
22	308398	P1.09	12A3	Võ Hoài Nam	11/06/2006	
23	308405	P1.09	12A3	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	18/05/2006	
24	308409	P1.10	12A3	Nguyễn Thiện Nhân	17/10/2006	
25	308411	P1.10	12A3	Lương Minh Nhật	06/03/2006	
26	308415	P1.10	12A3	Nguyễn An Phú	31/10/2006	
27	308422	P1.10	12A3	Lê Bùi Minh Phương	24/10/2006	
28	308423	P1.10	12A3	Nguyễn Lâm Nguyên Phương	12/03/2006	
29	308425	P1.10	12A3	Phan Trần Tú Phương	16/01/2006	
30	308432	P1.11	12A3	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	12/04/2006	
31	308436	P1.11	12A3	Phạm Đặng Thái Sơn	12/07/2006	
32	308439	P1.11	12A3	Nguyễn Văn Thái	21/08/2006	
33	308443	P1.11	12A3	Trương Đào Phương Thảo	26/05/2006	
34	308445	P1.11	12A3	Huỳnh Thanh Thi	12/08/2006	
35	308450	P1.11	12A3	Phạm Thị Xuân Thư	22/02/2006	
36	308458	P1.12	12A3	Nguyễn Trung Tín	25/10/2006	
37	308461	P1.12	12A3	Nguyễn Phạm Minh Trang	31/08/2006	
38	308463	P1.12	12A3	Nguyễn Lê Bảo Trâm	02/03/2006	
39	308467	P1.12	12A3	Lương Minh Trí	14/02/2006	
40	308468	P1.12	12A3	Nguyễn Minh Trí	31/10/2006	
41	308470	P1.12	12A3	Đoàn Anh Tú	10/01/2006	
42	308474	P1.12	12A3	Bùi Minh Tuệ	30/08/2006	
43	308477	P1.12	12A3	Nguyễn Võ Cát Tường	14/09/2006	
44	308480	P1.13	12A3	Lê Phạm Nhã Uyên	15/08/2006	
45	308479	P1.12	12A3	Cao Phương Uyên	24/10/2006	
46	308488	P1.13	12A3	Huỳnh Tôn Vũ	28/11/2006	
47	308493	P1.13	12A3	Nguyễn Thảo Vy	05/01/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	308292	P1.05	12A4	Hà Phương Anh	23/05/2006	
2	308296	P1.05	12A4	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	03/10/2006	
3	308299	P1.05	12A4	Nguyễn Thế Anh	28/02/2006	
4	308316	P1.06	12A4	Bùi Khánh Chi	16/10/2006	
5	308318	P1.06	12A4	Nguyễn Hoàng Vân Chi	14/11/2006	
6	308329	P1.06	12A4	Lê Thành Đạt	13/08/2006	
7	308333	P1.06	12A4	Lưu Minh Đăng	10/12/2006	
8	308334	P1.06	12A4	Phạm Minh Đăng	24/06/2006	
9	308335	P1.06	12A4	Phạm Nguyễn Đình Đình	11/04/2006	
10	308338	P1.07	12A4	Lê Danh Hoàng Giang	18/03/2006	
11	308342	P1.07	12A4	Nguyễn Xuân Gia Hân	14/03/2006	
12	308347	P1.07	12A4	Nguyễn Lý Khánh Hoàng	28/05/2006	
13	308348	P1.07	12A4	Trần Minh Hoàng	11/05/2006	
14	308349	P1.07	12A4	Nguyễn Gia Huy	05/01/2006	
15	308352	P1.07	12A4	Lê Khánh Huyền	27/10/2006	
16	308357	P1.07	12A4	Thạch Lý Nguyên Khang	12/11/2006	
17	308358	P1.07	12A4	Hà Kiều Khanh	27/03/2006	
18	308360	P1.08	12A4	Nguyễn Gia Khiêm	11/05/2006	
19	308362	P1.08	12A4	Lê Minh Khoa	27/12/2006	
20	308373	P1.08	12A4	Đào Khánh Linh	17/10/2006	
21	308374	P1.08	12A4	Đào Thục Linh	19/10/2006	
22	308382	P1.08	12A4	Đặng Quỳnh Mai	24/12/2006	
23	308391	P1.09	12A4	Võ Cao Minh	07/04/2006	
24	308386	P1.09	12A4	Đoàn Hiếu Minh	19/07/2006	
25	308397	P1.09	12A4	Trần Lữ Phương Nam	26/05/2006	
26	308407	P1.09	12A4	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	05/02/2006	
27	308408	P1.10	12A4	Nguyễn Lê Đức Nhân	28/02/2006	
28	308412	P1.10	12A4	Võ Lê Anh Nhi	20/05/2006	
29	308413	P1.10	12A4	Nguyễn Vũ Thanh Như	30/04/2006	
30	308418	P1.10	12A4	Phạm Lê Hoàng Phúc	28/10/2006	
31	308419	P1.10	12A4	Võ Phạm Thiên Phúc	17/08/2006	
32	308427	P1.10	12A4	Ngô Minh Quân	07/04/2006	
33	308446	P1.11	12A4	Nguyễn Đức Thịnh	17/07/2006	
34	308447	P1.11	12A4	Võ Đức Thịnh	27/04/2006	
35	308451	P1.11	12A4	Trần Lê Bảo Thư	28/05/2006	
36	308454	P1.11	12A4	Vũ Minh Thư	12/01/2006	
37	308457	P1.12	12A4	Nguyễn Sĩ Tín	04/02/2006	
38	308466	P1.12	12A4	Phạm Thị Ngọc Trân	25/04/2006	
39	308472	P1.12	12A4	Lê Anh Tuấn	03/08/2006	
40	308473	P1.12	12A4	Vũ Anh Tuấn	31/05/2006	
41	308481	P1.13	12A4	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	28/06/2006	
42	308492	P1.13	12A4	Nguyễn Phương Vy	07/05/2006	
43	308491	P1.13	12A4	Lê Thảo Vy	21/03/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	308295	P1.05	12A5	Mai Đức Khuê Anh	20/07/2006	
2	308302	P1.05	12A5	Phan Phương Anh	10/10/2006	
3	308303	P1.05	12A5	Phan Văn Quỳnh Anh	15/05/2006	
4	308319	P1.06	12A5	Nguyễn Huệ Chi	07/04/2006	
5	308325	P1.06	12A5	Nguyễn Lương Hoàng Duy	23/10/2006	
6	308326	P1.06	12A5	Nguyễn Tấn Duy	09/06/2006	
7	308332	P1.06	12A5	Trần Quốc Đạt	09/10/2006	
8	308344	P1.07	12A5	Bành Thị Minh Hiền	24/10/2006	
9	308354	P1.07	12A5	Nguyễn Duy Khang	19/07/2006	
10	308359	P1.07	12A5	Nguyễn Danh Hà Khanh	13/11/2006	
11	308361	P1.08	12A5	Hồng Đặng Anh Khoa	07/07/2006	
12	308365	P1.08	12A5	Trần Nguyễn Anh Khoa	26/09/2006	
13	308364	P1.08	12A5	Trần Anh Khoa	11/01/2006	
14	308367	P1.08	12A5	Ngô Trọng Khôi	14/03/2006	
15	308377	P1.08	12A5	Nguyễn Thùy Linh	27/11/2006	
16	308384	P1.09	12A5	Trần Cẩm Mi	12/04/2006	
17	308390	P1.09	12A5	Phạm Bình Minh	06/06/2006	
18	308385	P1.09	12A5	Cao Tuấn Minh	29/06/2006	
19	308402	P1.09	12A5	Nguyễn Chánh Nghiệp	04/01/2006	
20	308406	P1.09	12A5	Lương Sĩ Nguyên	18/02/2006	
21	308410	P1.10	12A5	Bùi Minh Nhật	11/11/2006	
22	308416	P1.10	12A5	Lê Hoàng Tiến Phúc	29/10/2006	
23	308421	P1.10	12A5	Tổng Thành Phước	23/06/2006	
24	308437	P1.11	12A5	Đinh Phùng Minh Tâm	18/11/2006	
25	308448	P1.11	12A5	Vũ Đức Thịnh	24/10/2006	
26	308452	P1.11	12A5	Trịnh Lê Anh Thư	17/08/2006	
27	308449	P1.11	12A5	Hồ Trần Anh Thư	30/01/2006	
28	308456	P1.12	12A5	Lê Anh Tiến	18/07/2006	
29	308460	P1.12	12A5	Nguyễn Huỳnh Phương Trang	07/07/2006	
30	308462	P1.12	12A5	Huỳnh Ngọc Phương Trâm	29/11/2006	
31	308464	P1.12	12A5	Huỳnh Lê Khánh Trân	19/04/2006	
32	308465	P1.12	12A5	Nguyễn Thị Minh Trân	05/06/2006	
33	308482	P1.13	12A5	Trần Nguyễn Phương Uyên	15/03/2006	
34	308484	P1.13	12A5	Nguyễn Quốc Việt	07/09/2006	
35	308486	P1.13	12A5	Đặng Quang Vinh	26/01/2006	
36	308485	P1.13	12A5	Cao Thanh Vinh	03/05/2006	
37	308489	P1.13	12A5	Lê Đăng Vũ	16/01/2006	
38	308495	P1.13	12A5	Trần Hoàng Vy	18/06/2006	
39	308496	P1.13	12A5	Trương Thị Trường Vy	28/09/2006	
40	308497	P1.13	12A5	Huỳnh Gia Vỹ	08/07/2006	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	308288	P1.05	12A6	Lê Thanh An	29/07/2006	
2	308304	P1.05	12A6	Sử Hoàng Chiêu Anh	20/01/2006	
3	308305	P1.05	12A6	Trần Hoàng Minh Anh	10/03/2006	
4	308298	P1.05	12A6	Nguyễn Quốc Anh	21/07/2006	
5	308297	P1.05	12A6	Nguyễn Ngọc Ánh	14/12/2006	
6	308307	P1.05	12A6	Hứa Hoàng Thiên Ân	28/01/2006	
7	308311	P1.05	12A6	Trần Nguyễn Gia Bảo	08/09/2006	
8	308310	P1.05	12A6	Trần Lê Thiên Bảo	06/11/2006	
9	308312	P1.06	12A6	Phạm Hoàng Bắc	29/09/2006	
10	308313	P1.06	12A6	Ôn Hà Khánh Băng	25/10/2006	
11	308314	P1.06	12A6	Lâm Kim Bình	17/11/2006	
12	308320	P1.06	12A6	Bùi Việt Cường	30/11/2006	
13	308323	P1.06	12A6	Trần Trí Dũng	22/09/2006	
14	308330	P1.06	12A6	Nguyễn Phát Đạt	21/02/2006	
15	308331	P1.06	12A6	Nguyễn Trần Quốc Đạt	11/12/2006	
16	308336	P1.07	12A6	Đỗ Lê Hồng Đức	29/04/2006	
17	308341	P1.07	12A6	Lê Ngọc Bảo Hân	03/08/2006	
18	308343	P1.07	12A6	Phạm Gia Hân	11/10/2006	
19	308350	P1.07	12A6	Trần Gia Huy	02/02/2006	
20	308353	P1.07	12A6	Phan Gia Hưng	27/06/2006	
21	308366	P1.08	12A6	Văn Anh Khoa	15/02/2006	
22	308368	P1.08	12A6	Mai Chí Kiên	17/10/2006	
23	308369	P1.08	12A6	Vương Anh Kiệt	08/12/2006	
24	308376	P1.08	12A6	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	01/02/2006	
25	308389	P1.09	12A6	Nguyễn Ngọc Minh	27/02/2006	
26	308395	P1.09	12A6	Nguyễn Võ Thảo My	03/10/2005	
27	308414	P1.10	12A6	Trần Gia Phát	25/06/2006	
28	308417	P1.10	12A6	Nguyễn Hoàng Phúc	17/07/2006	
29	308420	P1.10	12A6	Huỳnh Duy Phước	04/01/2006	
30	308428	P1.10	12A6	Nguyễn Hoàng Quân	06/09/2006	
31	308430	P1.10	12A6	Bùi Hương Đông Quỳnh	24/02/2006	
32	308431	P1.10	12A6	Bùi Thị Như Quỳnh	01/04/2006	
33	308435	P1.11	12A6	Trần Tấn Sang	22/08/2006	
34	308441	P1.11	12A6	Trần Văn Thành	05/10/2006	
35	308444	P1.11	12A6	Trương Minh Thắng	14/07/2006	
36	308455	P1.11	12A6	Bùi Nguyễn Đan Thy	19/02/2006	
37	308471	P1.12	12A6	Trịnh Lê Tú	20/06/2006	
38	308476	P1.12	12A6	Nguyễn Thụy Cát Tường	24/12/2006	
39	308494	P1.13	12A6	Phan Nguyễn Phương Vy	06/09/2006	
40	308498	P1.13	12A6	Hồ Thanh Xuân	02/10/2006	
41	308499	P1.13	12A6	Nguyễn Hoàng Yến	09/08/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	308301	P1.05	12A7	Phạm Đình Quỳnh Anh	30/03/2006	
2	308291	P1.05	12A7	Đoài Quỳnh Anh	08/11/2006	
3	308309	P1.05	12A7	Tô Trần Gia Bảo	23/12/2006	
4	308315	P1.06	12A7	Nguyễn Đỗ Thái Bình	24/12/2006	
5	308317	P1.06	12A7	Lê Tùng Chi	17/08/2006	
6	308322	P1.06	12A7	Đoàn Ngọc Uyên Dung	14/04/2006	
7	308327	P1.06	12A7	Đinh Tiến Đạt	16/06/2006	
8	308340	P1.07	12A7	Hoàng Nhật Hào	14/09/2006	
9	308345	P1.07	12A7	Ngô Nguyễn Diêu Hiền	14/10/2006	
10	308346	P1.07	12A7	Trần Nguyễn Mỹ Hòa	12/04/2006	
11	308355	P1.07	12A7	Nguyễn Minh Khang	02/11/2006	
12	308356	P1.07	12A7	Phan Võ Minh Khang	27/12/2006	
13	308371	P1.08	12A7	Văn Ngọc Khả Kỳ	12/10/2006	
14	308379	P1.08	12A7	Đặng Hiển Long	18/10/2006	
15	308381	P1.08	12A7	Trần Nam Long	20/02/2006	
16	308388	P1.09	12A7	Nguyễn Khánh Minh	20/05/2006	
17	308387	P1.09	12A7	Lưu Tấn Minh	12/07/2005	
18	308396	P1.09	12A7	Phạm Ngọc Hà My	19/08/2006	
19	308393	P1.09	12A7	Nguyễn Mai Thảo My	27/04/2006	
20	308394	P1.09	12A7	Nguyễn Trà My	03/10/2006	
21	308400	P1.09	12A7	Lê Khánh Nghi	13/06/2006	
22	308399	P1.09	12A7	Đặng Tuyết Nghi	02/01/2006	
23	308401	P1.09	12A7	Vũ Vĩnh Nghi	30/03/2006	
24	308404	P1.09	12A7	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	04/12/2006	
25	308403	P1.09	12A7	Đinh Thụy Bảo Ngọc	28/01/2006	
26	308424	P1.10	12A7	Nguyễn Phạm Phương Phương	07/01/2006	
27	308426	P1.10	12A7	Tăng Minh Quang	21/10/2006	
28	308429	P1.10	12A7	Nguyễn Minh Quân	12/10/2006	
29	308433	P1.11	12A7	Trần Thị Phương Quỳnh	03/04/2006	
30	308434	P1.11	12A7	Nguyễn Hoàng Sang	13/06/2006	
31	308438	P1.11	12A7	Lương Chí Tâm	05/04/2006	
32	308440	P1.11	12A7	Trịnh Ngọc Thanh	04/02/2006	
33	308442	P1.11	12A7	Lý Lê Phương Thảo	13/09/2006	
34	308453	P1.11	12A7	Võ Xuân Anh Thư	26/11/2006	
35	308459	P1.12	12A7	Huỳnh Minh Toàn	27/04/2006	
36	308469	P1.12	12A7	Nguyễn Tấn Trí	20/09/2006	
37	308475	P1.12	12A7	Võ Đặng Ngọc Tuyền	12/05/2006	
38	308478	P1.12	12A7	Vương Vĩnh Tường	16/07/2006	
39	308483	P1.13	12A7	Hồ Ngọc Bảo Vi	12/07/2006	
40	308487	P1.13	12A7	Mai Thanh Vinh	24/10/2006	
41	308490	P1.13	12A7	Nguyễn Phúc Vương	31/05/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	309503	P1.14	12B	Trần Nguyễn Hải Anh	01/03/2006	
2	309500	P1.14	12B	Đinh Hiền Anh	07/04/2006	
3	309501	P1.14	12B	Nguyễn Lê Minh Anh	10/02/2006	
4	309502	P1.14	12B	Phạm Thị Trâm Anh	13/06/2006	
5	309504	P1.14	12B	Nguyễn Thành Ân	11/04/2006	
6	309508	P1.14	12B	Trương Hoàng Bảo Châu	06/10/2006	
7	309505	P1.14	12B	Lê Nhật Băng Châu	04/03/2006	
8	309507	P1.14	12B	Phạm Đình Minh Châu	30/03/2006	
9	309506	P1.14	12B	Nguyễn Ngọc Minh Châu	16/10/2006	
10	309509	P1.14	12B	Lê Huỳnh Ánh Dương	19/10/2006	
11	309510	P1.14	12B	Lê Lâm Phát Đạt	12/09/2006	
12	309511	P1.14	12B	Vũ Đỗ Thu Hiền	25/11/2006	
13	309512	P1.14	12B	Nguyễn Quỳnh Hương	23/04/2006	
14	309513	P1.14	12B	Nguyễn Nguyên Kha	13/11/2006	
15	309514	P1.14	12B	Hoàng Minh Khôi	25/11/2006	
16	309516	P1.14	12B	Vũ Lê Hải Lan	02/08/2006	
17	309515	P1.14	12B	Huỳnh Phạm Hoàng Lan	16/08/2006	
18	309517	P1.14	12B	Nguyễn Lê Thư Lâm	17/08/2006	
19	309518	P1.14	12B	Đặng Ngọc Linh	28/05/2006	
20	309519	P1.14	12B	Đường Thanh Mai	07/06/2006	
21	309520	P1.14	12B	Lê Nguyễn Hà My	24/05/2006	
22	309521	P1.15	12B	Nguyễn Thị Thanh Ngân	29/04/2006	
23	309522	P1.15	12B	Trần Ngọc Thiên Ngân	19/12/2006	
24	309523	P1.15	12B	Nguyễn Ngọc Bảo Nghi	18/12/2006	
25	309524	P1.15	12B	Đào Minh Bảo Ngọc	01/09/2006	
26	309525	P1.15	12B	Lê Trần Bảo Ngọc	11/01/2006	
27	309526	P1.15	12B	Võ Thanh Ngọc	19/05/2006	
28	309527	P1.15	12B	Đỗ Thị Phương Nhi	15/11/2006	
29	309528	P1.15	12B	Nguyễn Trần Anh Quân	15/10/2006	
30	309529	P1.15	12B	Lê Thị Hồng Thảo	17/11/2006	
31	309530	P1.15	12B	Nguyễn Hoàng Thanh Thảo	13/05/2006	
32	309531	P1.15	12B	Lò Ngọc Anh Thư	23/06/2006	
33	309533	P1.15	12B	Võ Hoàng Bảo Trâm	11/01/2006	
34	309532	P1.15	12B	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	14/09/2006	
35	309535	P1.15	12B	Nguyễn Hồ Ngọc Uyên	29/04/2006	
36	309534	P1.15	12B	Cao Trần Nhã Uyên	05/01/2006	
37	309536	P1.15	12B	Nguyễn Quang Vũ	17/05/2006	
38	309538	P1.15	12B	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	17/05/2006	
39	309537	P1.15	12B	Lê Thảo Vy	14/11/2006	
40	309539	P1.15	12B	Trần Bảo Thu Vy	19/07/2006	
41	309541	P1.15	12B	Nguyễn Ngọc Như Ý	12/02/2006	
42	309540	P1.15	12B	Đinh Thị Như Ý	29/05/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	310552	P1.16	12D1	Phạm Kiều Anh	04/12/2006	
2	310545	P1.16	12D1	Nguyễn Hoàng Minh Anh	04/02/2006	
3	310547	P1.16	12D1	Nguyễn Minh Anh	07/04/2006	
4	310548	P1.16	12D1	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	26/06/2006	
5	310543	P1.16	12D1	Huỳnh Thùy Anh	03/04/2006	
6	310559	P1.16	12D1	Huỳnh Phước Hương Giang	24/10/2006	
7	310560	P1.16	12D1	Nguyễn Đoàn Phương Hà	20/04/2006	
8	310561	P1.16	12D1	Nguyễn Thị Thu Hà	28/12/2006	
9	310562	P1.16	12D1	Lê Minh Hạnh	20/03/2006	
10	310563	P1.17	12D1	Châu Trần Bảo Hân	18/02/2006	
11	310566	P1.17	12D1	Nguyễn Trương Gia Hân	27/01/2006	
12	310576	P1.17	12D1	Mai Đăng Khải	10/03/2006	
13	310577	P1.17	12D1	Trịnh Lê Khang	19/02/2006	
14	310579	P1.17	12D1	Hứa Hoàng Mai Khôi	17/11/2006	
15	310586	P1.18	12D1	Lại Thị Ngọc Linh	27/05/2006	
16	310593	P1.18	12D1	Cao Huỳnh Thảo My	08/12/2006	
17	310603	P1.18	12D1	Phan Ngọc Ái Nhi	13/02/2006	
18	310600	P1.18	12D1	Huỳnh Ngọc Nhi	06/03/2006	
19	310602	P1.18	12D1	Nguyễn Võ Vân Nhi	06/09/2006	
20	310605	P2.01	12D1	Bùi Ngọc Hoài Nhiên	28/02/2006	
21	310607	P2.01	12D1	Võ Nguyệt Như	14/03/2006	
22	310608	P2.01	12D1	Châu Nhuận Phát	27/12/2006	
23	310609	P2.01	12D1	Đặng Phi Phi	23/04/2006	
24	310612	P2.01	12D1	Lê Ngô Ngọc Phương	15/12/2006	
25	310624	P2.01	12D1	Trần Hạnh Thảo	10/06/2006	
26	310620	P2.01	12D1	Nguyễn Hiền Thảo	01/12/2006	
27	310618	P2.01	12D1	Đinh Hồng Thảo	25/12/2006	
28	310622	P2.01	12D1	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	10/05/2006	
29	310623	P2.01	12D1	Nguyễn Thanh Thảo	21/09/2006	
30	310628	P2.02	12D1	Phạm Diệu Thuần	08/08/2006	
31	310634	P2.02	12D1	Bùi Nguyễn Quỳnh Thy	07/04/2006	
32	310637	P2.02	12D1	Trần Thị Thủy Tiên	15/01/2006	
33	310640	P2.02	12D1	Nguyễn Thị Thùy Trang	10/06/2006	
34	310641	P2.02	12D1	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	21/09/2006	
35	310645	P2.02	12D1	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	05/05/2006	
36	310658	P2.03	12D1	Ngô Ngọc Hà Vy	26/09/2006	
37	310656	P2.03	12D1	Huỳnh Thúy Vy	01/06/2006	
38	310654	P2.03	12D1	Huỳnh Lê Thúy Vy	16/09/2006	
39	310662	P2.03	12D1	Nguyễn Võ Tường Vy	27/08/2006	
40	310664	P2.03	12D1	Nguyễn Ngọc Như Ý	31/08/2006	
41	310666	P2.03	12D1	Phạm Trịnh Như Ý	24/11/2006	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	310550	P1.16	12D2	Nguyễn Thị Hồng Anh	10/02/2006	
2	310553	P1.16	12D2	Nguyễn Trần Bách	03/01/2006	
3	310556	P1.16	12D2	Phạm Thùy Dương	06/09/2006	
4	310565	P1.17	12D2	Nguyễn Trần Bảo Hân	22/02/2006	
5	310564	P1.17	12D2	Nguyễn Gia Hân	07/07/2006	
6	310567	P1.17	12D2	Quách Gia Hân	12/12/2006	
7	310569	P1.17	12D2	Dương Thụy Minh Hằng	07/12/2006	
8	310570	P1.17	12D2	Phạm Ngô Ngọc Hằng	15/01/2006	
9	310571	P1.17	12D2	Hoàng Thái Việt Hòa	22/03/2006	
10	310573	P1.17	12D2	Hàng Minh Huy	08/08/2006	
11	310581	P1.17	12D2	Nguyễn Ngọc Lam	18/10/2006	
12	310588	P1.18	12D2	Nguyễn Phương Bảo Linh	13/09/2006	
13	310589	P1.18	12D2	Vũ Diệu Linh	10/04/2006	
14	310592	P1.18	12D2	Nguyễn Thị Ngọc Mai	17/03/2006	
15	310594	P1.18	12D2	Nguyễn Lê My	22/07/2006	
16	310596	P1.18	12D2	Đỗ Phương Nghi	01/11/2006	
17	310597	P1.18	12D2	Đinh Mỹ Ngọc	01/01/2006	
18	310604	P1.18	12D2	Võ Lê Uyên Nhi	03/08/2006	
19	310610	P2.01	12D2	Trần Lê Triều Phú	12/02/2006	
20	310613	P2.01	12D2	Nguyễn Hoàng Nam Phương	04/09/2006	
21	310616	P2.01	12D2	Trần Tuyết Quỳnh	28/07/2006	
22	310621	P2.01	12D2	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	21/07/2006	
23	310625	P2.01	12D2	Trần Thị Thanh Thảo	17/12/2006	
24	310626	P2.02	12D2	Nguyễn Hồ Hưng Thịnh	12/03/2006	
25	310629	P2.02	12D2	Bùi Ngọc Minh Thư	18/08/2006	
26	310632	P2.02	12D2	Trần Ngọc Minh Thư	14/07/2006	
27	310631	P2.02	12D2	Nguyễn Trương Phương Thư	20/03/2006	
28	310635	P2.02	12D2	Đặng Nguyễn Cẩm Tiên	17/01/2006	
29	310636	P2.02	12D2	Phạm Thủy Tiên	09/06/2006	
30	310638	P2.02	12D2	Dương Nhật Tiến	01/10/2006	
31	310639	P2.02	12D2	Nguyễn Hà Trang	07/11/2006	
32	310644	P2.02	12D2	Phạm Thị Bảo Trân	25/04/2006	
33	310642	P2.02	12D2	Đỗ Trần Bảo Trân	09/11/2006	
34	310646	P2.02	12D2	Lê Thanh Trúc	11/07/2006	
35	310648	P2.03	12D2	Nguyễn Anh Tuấn	17/01/2006	
36	310650	P2.03	12D2	Trần Hồng Tuyết	06/03/2006	
37	310651	P2.03	12D2	Lê Ngọc Tú Uyên	04/12/2006	
38	310659	P2.03	12D2	Nguyễn Hoàng Vy	31/05/2006	
39	310660	P2.03	12D2	Nguyễn Ngô Khánh Vy	15/12/2006	
40	310653	P2.03	12D2	Đỗ Thanh Vy	24/04/2006	
41	310663	P2.03	12D2	Vương Hà Thảo Vy	28/12/2006	

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 1

STT	SỐ BÁO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	310549	P1.16	12D3	Nguyễn Phương Anh	06/05/2006	
2	310546	P1.16	12D3	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	20/12/2006	
3	310542	P1.16	12D3	Cù Ngọc Quỳnh Anh	21/04/2006	
4	310544	P1.16	12D3	Nguyễn Hồ Trâm Anh	18/06/2006	
5	310551	P1.16	12D3	Nguyễn Truyền Vân Ánh	25/04/2006	
6	310554	P1.16	12D3	Trịnh Thị Ý Bình	16/02/2006	
7	310555	P1.16	12D3	Nguyễn Diệp Bảo Dung	23/12/2006	
8	310557	P1.16	12D3	Võ Thùy Dương	11/05/2006	
9	310558	P1.16	12D3	Phạm Minh Đức	28/08/2006	
10	310568	P1.17	12D3	Trịnh Gia Hân	10/10/2006	
11	310572	P1.17	12D3	Trần Đình Minh Hùng	29/08/2006	
12	310574	P1.17	12D3	Nguyễn Gia Huy	18/11/2006	
13	310575	P1.17	12D3	Đặng Vương Diệu Hương	03/10/2006	
14	310578	P1.17	12D3	Nguyễn Hồ Nguyệt Khanh	07/09/2006	
15	310580	P1.17	12D3	Vũ Thái Thụy Khuê	14/01/2006	
16	310582	P1.17	12D3	Nguyễn Ngọc Lan	18/08/2006	
17	310587	P1.18	12D3	Nguyễn Duy Linh	21/12/2006	
18	310590	P1.18	12D3	Vũ Phan Gia Linh	19/10/2006	
19	310583	P1.17	12D3	Đinh Hoàng Thủy Linh	19/06/2006	
20	310584	P1.18	12D3	Đinh Tùng Linh	28/04/2006	
21	310585	P1.18	12D3	Hoàng Vân Linh	25/01/2006	
22	310591	P1.18	12D3	Nguyễn Minh Luân	10/03/2006	
23	310595	P1.18	12D3	Phạm Lê Hoàng Thiên Nga	25/08/2006	
24	310598	P1.18	12D3	Nguyễn Thụy Minh Ngọc	24/10/2006	
25	310599	P1.18	12D3	Lý Thiên Nhân	11/03/2006	
26	310601	P1.18	12D3	Huỳnh Ngọc Ý Nhi	23/03/2006	
27	310606	P2.01	12D3	Lê Quỳnh Như	20/08/2006	
28	310611	P2.01	12D3	Nguyễn Bảo Thiên Phúc	07/01/2006	
29	310614	P2.01	12D3	Phạm Tú Quyên	30/05/2006	
30	310615	P2.01	12D3	Đậu Như Như Quỳnh	16/03/2006	
31	310617	P2.01	12D3	Hồ Thị Minh Tâm	26/07/2006	
32	310619	P2.01	12D3	Lê Thị Thanh Thảo	13/12/2006	
33	310627	P2.02	12D3	Trần Đức Thịnh	23/08/2006	
34	310630	P2.02	12D3	Nguyễn Anh Thư	13/05/2006	
35	310633	P2.02	12D3	Trần Ngọc Thương	14/01/2006	
36	310643	P2.02	12D3	Lê Ngọc Bảo Trân	10/08/2006	
37	310647	P2.03	12D3	Phan Trần Minh Tú	26/12/2006	
38	310649	P2.03	12D3	Phạm Thanh Tùng	19/08/2006	
39	310657	P2.03	12D3	Lê Vy	05/08/2006	
40	310661	P2.03	12D3	Nguyễn Phương Nhật Vy	13/09/2006	
41	310655	P2.03	12D3	Huỳnh Ngọc Tường Vy	11/12/2006	
42	310652	P2.03	12D3	Đào Ngọc Yến Vy	10/02/2006	
43	310665	P2.03	12D3	Nguyễn Thị Như Ý	18/03/2006	